

Số: 183 /BC-UBND

Hải Phòng, ngày 07 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội thành phố tháng 5 năm 2024**

**I. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 5 năm 2024**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu**

**1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)**

- Kế hoạch năm: tăng 15% so với năm 2023.
- Kết quả thực hiện: tháng 5 ước tăng 17,5%, 5 tháng ước tăng 14,42% so với cùng kỳ.

**1.2. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

- Kế hoạch năm: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 106.761,592 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 45.000 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 60.000 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện:

Tháng 5 đạt 11.085 tỷ đồng, trong đó: thu nội địa đạt 4.631 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 6.452,2 tỷ đồng;

Lũy kế 05 tháng đạt 53.244 tỷ đồng, tăng 39,66% so với cùng kỳ, bằng 54,41% dự toán Trung ương giao và bằng 49,87% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó: thu nội địa đạt 27.389,3 tỷ đồng, tăng 118,5%, bằng 72,88% dự toán Trung ương giao và bằng 60,87% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 24.910,9 tỷ đồng, tăng 2,58% so với cùng kỳ, bằng 42,37% dự toán Trung ương giao và bằng 41,52% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

**1.3. Sản lượng hàng hóa qua cảng**

- Kế hoạch năm: 190 triệu tấn.
- Kết quả thực hiện: tháng 5 ước đạt 13,25 triệu tấn, tăng 10,96% cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 62,14 triệu tấn, tăng 9,56% so với cùng kỳ, đạt 32,71% kế hoạch.

**1.4. Số lượng khách du lịch**

- Kế hoạch năm: trên 9,1 triệu lượt.

- Kết quả thực hiện: tháng 5 ước đạt 778,3 nghìn lượt, tăng 18,28% cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 85,8 nghìn lượt, tăng 2,03% so với cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 3.069,9 nghìn lượt, tăng 14,92% so với cùng kỳ, đạt 33,74% kế hoạch năm, trong đó khách quốc tế đạt 411,9 nghìn lượt, tăng 1,84% cùng kỳ.

### **1.5. Thu hút đầu tư nước ngoài**

- Kế hoạch năm: 2,0 - 2,5 triệu USD.

- Kết quả thực hiện: đến ngày 31/5/2024, thu hút FDI đạt 1.084,79 triệu USD, tăng 79,81% so với cùng kỳ 2023 (5T/2023: 603,31 triệu USD), đạt 54,24% kế hoạch thu hút 2024.

## **2. Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác**

Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên được giao, thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

### **2.1. Phát triển kinh tế**

- Về sản xuất công nghiệp:

Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5/2024 ước giảm 6,02% so với tháng trước và tăng 17,5% so với cùng kỳ. Trong đó, so với cùng kỳ: Khai khoáng giảm 18,21%; Công nghiệp chế biến chế tạo tăng 18,03%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 10,94%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 1,16%. Tính chung 5 tháng/2024, IIP ước tăng 14,42% so với cùng kỳ, trong đó: Khai khoáng tăng 5,47%; Công nghiệp chế biến chế tạo tăng 14,37%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 17,19%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,03% so với cùng kỳ. Thành lập Cụm công nghiệp Cẩm Văn, huyện An Lão với diện tích khoảng 34,88ha. Khởi công Dự án Cụm công nghiệp Tiên Cường 2 có tổng vốn đầu tư gần 700 tỷ đồng.

- Về hoạt động thương mại nội địa:

Tổng mức bán lẻ hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ tháng 5/2024 ước đạt 18.412,8 tỷ đồng, tăng 14,02% so với cùng kỳ. Tính chung 5 tháng/2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 90.228,8 tỷ đồng, tăng 13,45% so với cùng kỳ, đạt 40,54% kế hoạch năm. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 75.529,67 tỷ đồng, tăng 13,91% so với cùng kỳ; doanh thu khách sạn nhà hàng ước đạt 10.153,09 tỷ đồng, tăng 14,87% so với cùng kỳ;

doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 88,1 tỷ đồng, tăng 7,87% so với cùng kỳ; dịch vụ khác ước đạt 4.457,91 tỷ đồng, tăng 3,53% so với cùng kỳ.

- Về sản xuất nông, lâm và thủy sản:

Thời tiết thuận lợi nên diện tích lúa vụ Xuân đã gieo cấy toàn thành phố đạt 27.326 ha, đạt 101,66% kế hoạch, bằng 97,56% so với cùng kỳ. Diện tích cây vụ Xuân đã trồng 7.765,4 ha (đạt 97,1% kế hoạch), tăng 1,5% so với cùng kỳ; cây trồng sinh trưởng và phát triển khá tốt. Phần lớn các đối tượng sinh vật gây hại phát sinh và gây hại ở mức độ nhẹ đến trung bình, đã được phòng trừ kịp thời nên chưa có diện tích gây hại ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, không phát hiện các ổ dịch truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi. Công tác tiêm phòng vắc xin phòng chống bệnh động vật đang tiếp tục tích cực triển khai. Hiện có 191/217 xã, phường đã tiến hành tiêm vắc xin phòng bệnh dại cho đàn chó, mèo với 70.105 liều được tiêm, đạt 72,36% so tổng đàn; 103/217 xã, phường đã thực hiện tiêm vắc xin Cúm gia cầm được 1.234.730 liều, đạt 26,73% so với kế hoạch.

Trong 5 tháng đầu năm, diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 8.732,1 ha, tăng 0,85% so cùng kỳ năm trước, sản lượng nuôi trồng thu hoạch ước đạt 34.909,2 tấn, tăng 1,99% so cùng kỳ năm 2023, khai thác thủy sản ước đạt 48.242 tấn, bằng 38,9% so kế hoạch năm. Các cơ sở nuôi trồng thủy sản nước ngọt, nuôi thủy sản quảng canh cải tiến khu vực nước lợ đã thả giống ở tất cả các diện tích nuôi và tập trung chăm sóc đàn giống mới thả.

Trong tháng, tổ chức được 13 lượt tuần tra, kiểm tra rừng đồi núi, rừng ngập mặn, lũy kế 5 tháng tổ chức được 86 lượt; tăng cường đôn đốc các dự án thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định; tháng 5/2024, trên địa bàn thành phố xảy ra 01 vụ cháy rừng với diện tích 0,01 ha loại rừng trồng; lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 xảy ra 09 vụ cháy với tổng diện tích 14,447 ha tại huyện Thủy Nguyên, Kiến An, Cát Hải (tăng 02 vụ, diện tích cháy tăng 11,16 ha so với cùng kỳ năm 2023). Tiếp tục thực hiện việc theo dõi, cập nhật diễn biến rừng năm 2024.

- Về tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu:

Hiện toàn thành phố có 89/137 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 54/137 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu<sup>1</sup>, 7 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu như sau:

<sup>1</sup> Ngày 31/5/2024, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức họp Hội đồng xét, công nhận thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (Quốc Tuấn, huyện An Lão; Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy; Vĩnh An, Tiên Phong, Thăng Thủy, huyện Vĩnh Bảo); 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (Tân Trào, huyện Kiến Thụy; Gia Luận, Hiền Hào, Phù Long, Trân Châu, Việt Hải, huyện Cát Hải).

+ Đối với 35 xã thực hiện từ năm 2023: Thành phố đã chấp thuận tổng số 803 công trình (789 công trình sử dụng ngân sách thành phố; 14 công trình huyện An Dương sử dụng ngân sách huyện); kết quả đến 25/5/2024: có 772/789 công trình thi công, khối lượng trung bình ước đạt 60%; đã có 145/789 công trình hoàn thành, đạt 18%.

+ Đối với 13 xã thực hiện từ năm 2024: Thành phố đã chấp thuận tổng số 270 công trình thực hiện trên địa bàn 13 xã của huyện Thủy Nguyên và huyện An Dương. Đến nay, 03 xã huyện An Dương đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình, dự kiến tháng 6/2024 khởi công. Còn 10 xã huyện Thủy Nguyên đang trình Sở Giao thông vận tải và Ban Quản lý khu kinh tế thẩm định hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công công trình.

- Về dịch vụ vận tải:

+ Khối lượng hàng hoá vận chuyên tháng 5 ước đạt 26,3 triệu tấn, tăng 11,33% so với cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 131,5 triệu tấn, tăng 11,1% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyển tháng 5 ước đạt 11.081,6 triệu tấn.km, tăng 15,94% so với cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 55.689,6 triệu tấn.km, tăng 14,59% so với cùng kỳ.

+ Khối lượng hành khách vận chuyên tháng 5 ước đạt 7,3 triệu người, tăng 27,59% so với cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 34,81 triệu người, tăng 25% so với cùng kỳ. Khối lượng hành khách luân chuyển tháng 5 ước đạt 321,5 triệu Hk.km, tăng 28,91% so với cùng kỳ; 5 tháng ước đạt 1.546,7 triệu Hk.km, tăng 26,66% so với cùng kỳ.

- Về cấp đăng ký doanh nghiệp: Tháng 5 ước cấp đăng ký thành lập mới cho 366 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 2.595 tỷ đồng, tăng 7,65% về số doanh nghiệp và tăng 15,27% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; ước 5 tháng cấp đăng ký thành lập mới cho 1.492 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 21.455,7 tỷ đồng, tăng 1,63% về số doanh nghiệp và tăng 120,24% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ.

- Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn ước thực hiện đến 31/5/2024 đạt 332.696 tỷ đồng, tăng 9,32% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ trên địa bàn ước đến 31/5/2024 đạt 211.147 tỷ đồng, tăng 11,64% so với cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện tháng 5 là 2.234,1 tỷ đồng, lũy kế 05 tháng là 9.825,4 tỷ đồng, giảm 2,84%, bằng 29,96% dự toán Trung ương giao và bằng 24,71% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó:

+ Tổng chi đầu tư phát triển thực hiện tháng 5 là 1.125,4 tỷ đồng, lũy kế 05 tháng là 4.212,3 tỷ đồng, giảm 23,87%, bằng 24,75% dự toán Trung ương giao và bằng 20,98% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

+ Chi thường xuyên thực hiện tháng 5 là 1.067,2 tỷ đồng, lũy kế 05 tháng là 5.449,3 tỷ đồng, tăng 20,35%, bằng 36,6% dự toán Trung ương giao và bằng 33,9% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

- Về tình hình giải ngân vốn đầu tư công:

Tính đến hết ngày 31/5/2024, vốn đầu tư công năm 2024 của thành phố giải ngân đạt 4.048,546 tỷ đồng, bằng 23,79% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (17.019,198 tỷ đồng), bằng 20,27% kế hoạch thành phố giao (19.972,741 tỷ đồng). Trong đó: vốn ngân sách trung ương đã giải ngân là 133,370 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 17,65%; vốn cân đối ngân sách địa phương đã giải ngân là 3.915,176 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 20,37% kế hoạch thành phố giao.

Cùng kỳ năm 2023, vốn đầu tư công thành phố giải ngân được 5.105,318 tỷ đồng, bằng 23% kế hoạch thành phố giao (22.093,828 tỷ đồng), bằng 38,08% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (13.403,337 tỷ đồng).

Thành lập 02 Tổ công tác kiểm tra đôn đốc, tháo gỡ khó khăn đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024<sup>2</sup>.

Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn:

Trong tổng số 19 chủ đầu tư được giao kế hoạch vốn năm 2024, tính đến hết ngày 31/5/2024:

+ Có 16 chủ đầu tư đã thực hiện giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 được giao. Trong đó, một số đơn vị có tỷ lệ giải ngân cao, gồm: Công an thành phố đã giải ngân 19,387 tỷ đồng / 31,493 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 61,56%; huyện Tiên Lãng đã giải ngân 95,480 tỷ đồng / 179,800 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 53,10%; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn đã giải ngân 4,889 tỷ đồng / 10 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 48,89%; quận Ngô Quyền đã giải ngân 131,190 tỷ đồng / 283,500 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 46,28%; huyện Thủy Nguyên đã giải ngân 57,516 tỷ đồng / 126,500 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 45,47%; huyện Kiến Thụy đã giải ngân 81,202 tỷ đồng / 225 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 36,09%; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng đã giải ngân 837,397 tỷ đồng / 2.462,520 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 34,01%.

<sup>2</sup> Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố

+ Có 03 chủ đầu tư chưa giải ngân<sup>3</sup>, gồm: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với tổng số vốn được bố trí là 68,092 tỷ đồng.

Vốn đầu tư công bổ sung có mục tiêu cho các quận, huyện:

+ Tổng vốn bổ sung có mục tiêu cho các quận, huyện là: 4.298,093 tỷ đồng, đến hết ngày 31/5/2024 đã giải ngân 860,457 tỷ đồng, bằng 20% kế hoạch thành phố giao, trong đó:

+ Có 07/15 quận, huyện giải ngân trên 20%, gồm: huyện Kiến Thụy (155,298 tỷ đồng / 270,020 tỷ đồng, đạt 57,50%); huyện Bạch Long Vĩ (23,746 tỷ đồng/41,351 tỷ đồng, đạt 57,40%); huyện Tiên Lãng (89,859 tỷ đồng / 162,533 tỷ đồng, đạt 55,30%); huyện An Lão (77,865 tỷ đồng / 181,766 tỷ đồng, đạt 42,80%); quận Dương Kinh (50,804 tỷ đồng / 132,500 tỷ đồng, đạt 38,30%); quận Lê Chân (45,307 tỷ đồng/ 151,800 tỷ đồng, đạt 29,80%); huyện Vĩnh Bảo (67,935 tỷ đồng / 246,053 tỷ đồng, đạt 27,6%).

+ Có 08/15 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân dưới 20%, gồm: quận Hải An (58,057 tỷ đồng / 309,563 tỷ đồng, đạt 18,8%); quận Kiến An (48,544 tỷ đồng / 309,799 tỷ đồng, đạt 15,70%); huyện Cát Hải (24,980 tỷ đồng / 160,930 tỷ đồng, đạt 15,50%); quận Ngô Quyền (33,672 tỷ đồng / 220,528 tỷ đồng, đạt 15,30%); huyện An Dương (120,282 tỷ đồng / 958,467 tỷ đồng, đạt 12,50%); quận Đồ Sơn (16,149 tỷ đồng / 160,613 tỷ đồng, đạt 10,10%); quận Hồng Bàng (11,723 tỷ đồng / 239,445 tỷ đồng, đạt 4,90%); huyện Thủy Nguyên (36,236 tỷ đồng / 752,725 tỷ đồng, đạt 4,80%).

Đối với vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới:

Tổng vốn bổ sung cho các huyện đầu tư xây dựng nông thôn mới là 2.047,629 tỷ đồng, đến hết ngày 31/5/2024 đã giải ngân 880,462 tỷ đồng, bằng 43% kế hoạch thành phố giao, trong đó:

+ Có 03/06 huyện giải ngân đạt trên mức bình quân chung 43%, gồm: huyện Vĩnh Bảo (246,244 tỷ đồng / 412,500 tỷ đồng, đạt 59,70%); huyện Tiên Lãng (117,891 tỷ đồng / 223,629 tỷ đồng, đạt 52,72%); huyện An Lão (85,906 tỷ đồng / 185 tỷ đồng, đạt 46,44%);

+ Có 03/06 huyện giải ngân đạt dưới mức bình quân chung 43%, gồm: huyện Thủy Nguyên (275,089 tỷ đồng / 755 tỷ đồng, đạt 36,44%); huyện Kiến

<sup>3</sup> Sở Thông tin và Truyền thông (do mua phần mềm nên phải đợi đến tháng 9/2024 hoàn thành phần mềm, nghiệm thu mới thanh toán, giải ngân); Sở Y tế (vốn chuẩn bị đầu tư); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (vốn thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Khôi phục, nâng cấp khẩn cấp đê biển Cát Hải, đoạn từ K1+181 đến K3+094 đang đợi điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong quyết định phê duyệt quyết toán).

Thụy (59,579 tỷ đồng / 176,5 tỷ đồng, đạt 33,76%); huyện An Dương (95,753 tỷ đồng / 295 tỷ đồng, đạt 32,46%).

## **2.2. Phát triển đô thị, quản lý giao thông vận tải và tài nguyên môi trường**

- Về quản lý và phát triển đô thị:

Phê duyệt Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Hải An đến năm 2040<sup>4</sup>. Phê duyệt 06 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch<sup>5</sup>; chấm dứt hiệu lực Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị mới tại xã Hoa Động và xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên. Tiếp tục hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện lập báo cáo rà soát Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 của các quận, Quy hoạch các vùng huyện, Quy hoạch chung các đô thị vệ tinh, đô thị mới... làm cơ sở triển khai quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch. Phê duyệt danh sách 48 hộ dân thuộc chung cư cũ Đồng Quốc Bình và chung cư ngõ 47 Lê Lai được bố trí về chung cư HH1-HH2 và HH3-HH4 Đồng Quốc Bình (lần 13). Xem xét cho các hộ dân được thuê nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước khi giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án cải tạo hệ thống thoát nước, nền mặt ngõ 40 An Đà, quận Ngô Quyền.

Kịp thời giải quyết, xử lý sự cố về điện chiếu sáng, thay thế, sửa chữa kịp thời hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo sáng 100% số bóng khu trung tâm, các tuyến đường, ngõ xóm trên địa bàn các quận; tổ chức nạo vét, khơi thông rãnh hở, cống ngăn triều và hệ thống cống hộp... nhằm tránh bị ú đọng nước thải tại các tuyến đường và khu dân cư; tổ chức cấp nước, thoát nước và mai táng phục vụ nhân dân.

Trong tháng, thành phố đã cấp 13 Giấy phép xây dựng, 02 Giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh, 01 Giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài; kiểm tra, rà soát 789 công trình xây dựng và phát hiện 09 hành vi vi phạm<sup>6</sup> và đơn đốc chính quyền địa phương ban hành 09 Quyết định xử phạt và đã thu nộp 310/550 triệu đồng; thu nộp bổ sung 40 triệu đồng đối với vi phạm trong tháng 4/2024. Tiếp tục tăng cường đảm bảo trật tự xây dựng, đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy tại các khu đô thị, khu chung cư và nhà ở riêng lẻ, nhà ở

<sup>4</sup> Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 25/4/2024

<sup>5</sup> UBND thành phố phê duyệt 06 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/2000: (1) Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu số 1 (khu vực phát triển đô thị trung tâm phía Đông, Thủy Nguyên); (2) Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu số 2 (khu vực phát triển đô thị trung tâm phía Tây, Thủy Nguyên); (3) Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu số 3 (khu vực phát triển đô thị Minh Đức, Thủy Nguyên); (4) Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu số 4 (khu vực phát triển đô thị Lưu Kiếm, Thủy Nguyên); (5) Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu số 5 (khu vực phát triển đô thị Quảng Thanh, Thủy Nguyên); (6) Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 điều chỉnh cục bộ quy hoạch lô CCO 57-4 thuộc ô phố A57 trong đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Hải An đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050.

<sup>6</sup> Chi tiết vi phạm: Không có GPXD: 07; Sai GPXD: 01; Vi phạm khác: 01;

thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Về quản lý và phát triển giao thông vận tải:

Chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương liên quan triển khai công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa lễ hội xuân, dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2024. Phối hợp hướng dẫn Công ty TNHH Mặt trời Cát Bà hoàn thiện hồ sơ để thực hiện xác lập sở hữu toàn dân đối với tài sản bến phà mới tại xã Đồng Bài.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2024 và các năm tiếp theo, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội<sup>7</sup>. Tập trung, phấn đấu khởi công các dự án lớn, trọng điểm trong năm 2024 gồm: Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận; xây dựng cầu vượt sông Hoá và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn;...

Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các nhà đầu tư, các cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8 của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện và kêu gọi đầu tư các bến còn lại của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện<sup>8</sup>. Phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam triển khai Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Dự án mở rộng sân đỗ máy bay – Giai đoạn 2 và Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi.

- Về quản lý tài nguyên và môi trường:

Ban hành Quyết định giao đất đối với 16 tổ chức (tổng diện tích 331.278 m<sup>2</sup>); Quyết định cho thuê đất đối với 09 tổ chức (diện tích 154.693,82 m<sup>2</sup>); Quyết định thu hồi đất 13 tổ chức (tổng diện tích 497.838,6 m<sup>2</sup>); Chuyển mục đích sử dụng đất đối với 03 tổ chức (tổng diện tích 90.246 m<sup>2</sup>); Gia hạn sử dụng đất đối với 03 tổ chức (diện tích 56.863,9 m<sup>2</sup>); công nhận trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với 12 tổ chức (tổng diện tích 532.965 m<sup>2</sup>). Ban hành 03 Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất.

Các quận, huyện đang thực hiện kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ thu hồi 133,2 ha của 32 tổ chức và 2.088 hộ gia đình cá nhân, tổng số tiền bồi thường 466.160 triệu đồng; số hộ phải tái định cư là 214 hộ, trong đó đã bố trí tái định cư 40 hộ. Triển khai thực hiện đấu giá được tổng số 192 thửa, tổng diện tích

<sup>7</sup> Thông tin chi tiết các Dự án trọng điểm tại Phụ lục 07 gửi kèm theo.

<sup>8</sup> Các bến số 9, 10, 11, 12 đã có nhà đầu tư đề xuất và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang thực hiện thẩm định chủ trương đầu tư theo quy định.

213.659 m<sup>2</sup> với tổng số tiền thu được 788.106 triệu đồng. Cấp Giấy chứng nhận cho 58 tổ chức, nâng tổng số Giấy chứng nhận đã cấp là 6.135 Giấy (đạt 87% tổng số thửa cần cấp); Đối với hộ gia đình, cá nhân: cấp 2508 Giấy chứng nhận, nâng tổng số Giấy chứng nhận đã cấp: 544.663 Giấy (đạt 94,94% tổng số thửa cần cấp). Tiếp nhận và triển khai kiểm tra 242 hồ sơ trích đo địa chính (diện tích 343,8 ha) đã ký duyệt 141 hồ sơ (diện tích 240,9 ha) đang giải quyết 111 hồ sơ. Tiếp nhận và triển khai kiểm tra 11 hồ sơ bản đồ địa hình diện tích khoảng 727,55 ha.

### 2.3. Văn hóa - xã hội

- Tổ chức Hội nghị tập huấn Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" năm 2024. Thực hiện vở múa rối "Trê cóc tranh con" - Đề án Sân khấu truyền hình tháng 5/2024 truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng. Đặc biệt đã tổ chức thành công Lễ đón bằng công nhận Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà và chương trình nghệ thuật Đêm hội "Hải Phòng - Bùng sáng miền di sản" - Lễ hội Hoa Phượng Đỏ Hải Phòng 2024 với quy mô lớn nhất lần đầu tiên tại Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, cùng với đó là chuỗi 78 sự kiện tiêu biểu kèm theo xuyên suốt tháng 5/2024<sup>9</sup>. Hướng dẫn địa phương tổ chức Lễ đón bằng xếp hạng di tích lịch sử quốc gia đền thờ Lê Khắc Cẩn, xã An Thọ, huyện An Lão. Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban vận động UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm năm 2024.

- Tổ chức thành công các giải đấu và các chương trình biểu diễn thể thao hưởng ứng Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2024: Thể hình, Sport Physique Cúp Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng mở rộng năm 2024; Giải Thể thao người khuyết tật thành phố Hải Phòng năm 2024; Vô địch các Câu lạc bộ Lân Sư Rồng quốc gia năm 2024; Biểu diễn Võ cổ truyền và các môn thể thao dân tộc. Tính đến thời điểm hiện tại, Đoàn vận động viên thành tích cao Hải Phòng đã tham gia thi đấu 33 giải (04 giải Quốc tế, 11 giải Quốc gia, 01 giải trẻ, 07 giải khác), đạt 141 huy chương các loại gồm 48 huy chương vàng, 30 huy chương bạc và 63 huy chương đồng. Tập huấn 02 Huấn luyện viên và 23 vận động viên đội tuyển quốc gia; 03 Huấn luyện viên và 30 vận động viên đội tuyển trẻ quốc gia.

- Các dịch bệnh tiếp tục được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ, không để xảy ra

<sup>9</sup> Trưng bày Bảo vật Quốc gia - Sưu tập An Biên; Không gian văn hóa đình làng Hải Phòng xưa" tại di tích đình Kênh; Liên hoan nghệ thuật Đờn ca tài tử mở rộng "Hải Phòng - miền di sản"; Phát động cuộc thi sáng tác tranh cổ động hướng tới kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng; Trình diễn nghệ thuật Di sản văn hoá phi vật thể của thành phố Hải Phòng được UNESCO ghi danh; Liên hoan Múa rối Hải Phòng mở rộng lần thứ II; Liên hoan Nghệ thuật Sân khấu toàn quốc dành cho thiếu niên, nhi đồng lần thứ I năm 2024 tại Hải Phòng; Kỷ niệm 134 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Hội diễn ca múa nhạc thành phố năm 2024; Trình diễn Nghệ thuật Chèo - Di sản vùng đồng bắc Bắc bộ Việt Nam; Tổ chức Triển lãm chủ đề: "Hải Phòng - Bùng sáng miền Di sản" tại Quảng trường phía trước Trung tâm Chính trị Hành chính tại khu đô thị mới Bắc sông Cấm, huyện Thủy Nguyên; Triển lãm ảnh về Khu đô thị trung tâm thành phố Hải Phòng; Hội thi thiếu nhi vẽ tranh theo sách báo năm 2024 với chủ đề "Hải Phòng - Bùng sáng miền di sản".

nguy cơ bùng dịch. Cấp phát vắc-xin và thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng; kiểm tra công tác tiêm chủng mở rộng tại phường An Dũng, quận Dương Kinh và phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền. Chỉ đạo các đơn vị hoàn thành kế hoạch tiêm chủng bù mũi cho trẻ nhập học đầu cấp trong tháng 4/2024 và cập nhật kết quả tiêm chủng mở rộng năm 2023 sau khi đã triển khai tiêm bù, tiêm vét cho đối tượng năm 2023 trong quý I/2024. Tổ chức tập huấn công tác phòng chống dịch các bệnh: Đại, Cúm A H5N1, Sốt xuất huyết Dengue, Sởi/Rubella cho hơn 70 cán bộ Y tế tuyến quận/huyện. Thực hiện 36 lượt giám sát ca bệnh truyền nhiễm và huyết thanh tại các bệnh viện tuyến thành phố: Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Bệnh viện Trẻ em, Bệnh viện Kiến An, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế. Trong tháng 5, thành phố không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, sự cố mất an toàn thực phẩm.

- Em Nguyễn Tùng Lâm, học sinh lớp 12, trường THPT Chuyên Trần Phú Hải Phòng đạt Huy chương Bạc kỳ thi Olympic Tin học quốc tế. Đoàn thành phố Hải Phòng xếp thứ Nhì với 28 Huy chương Vàng, 28 Huy chương Bạc, 47 Huy chương Đồng, đạt 1462 điểm trong Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc - Khu vực 2. Đoàn học sinh Hải Phòng với 02 dự án tham dự Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế tại Mỹ từ ngày 11/5 đến 17/5. Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi Kỳ thi Olympic khu vực và quốc tế năm 2024 các môn Toán, Sinh học, Vật lý. Luyện tập các đội tuyển tham dự Hội khỏe phù đổng toàn quốc lần thứ X năm 2024.

- Tổ chức chạy thử nghiệm 01 chuyến tàu hỏa từ Ga Hải Phòng đến Cảng Hải Phòng và Chương trình Famtrip, tọa đàm hỗ trợ phát triển du lịch học đường. Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố hiện có 549 cơ sở lưu trú du lịch, với 15.842 phòng (trong đó có: 06 khách sạn hạng 5 sao; 09 khách sạn 4 sao; 04 khách sạn hạng 3 sao). Trong tháng 5/2024, cấp mới 01 giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa, thêm mới 01 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế; thu hồi 02 Giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế, tổng số doanh nghiệp lữ hành hoạt động trên địa bàn thành phố là 140 doanh nghiệp; trong đó có: 82 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, 55 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, 03 chi nhánh công ty kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành. Tổ chức hướng dẫn, thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Trong 5 tháng năm 2024, Sàn giao dịch việc làm ước tổ chức được 29 phiên giao dịch việc làm<sup>10</sup> với sự tham gia tuyển dụng của 510 lượt doanh nghiệp, nhu cầu tuyển dụng là 67.780 lao động, cung lao động tại Sàn được

<sup>10</sup> 14 phiên giao dịch việc làm định kỳ tại Trung tâm; 02 Ngày hội việc làm tại Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam và Trường Đại học Hải Phòng; 01 Ngày hội việc làm thanh niên lập nghiệp với Thành đoàn thanh niên thành phố tại huyện An Dương; 01 Ngày hội việc làm và chương trình hỗ trợ người lao động đi làm việc tại nước ngoài năm 2024 với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại quận Hồng Bàng; 02 phiên giao dịch việc làm lưu động tại quận Hải An và quận Kiến An; 09 phiên giao dịch việc làm online kết nối các tỉnh, thành phố phía Bắc.

37.560 lượt người. Số người đến nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp là 7.790 người, giảm 18,35% so với cùng kỳ (năm 2023 là 9.541 người); số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp là 6.710 người, giảm 13,12% so với cùng kỳ (năm 2023 là 7.723 người) với số tiền 181,1 tỷ đồng, giảm 3,04% so với cùng kỳ năm 2023 (186,77 tỷ đồng); qua giải quyết chế độ thất nghiệp đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 7.790 người. Ước cấp mới 1.490 giấy phép lao động, cấp lại 65 giấy phép lao động, gia hạn 310 giấy phép lao động, xác nhận 22 lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố không xảy ra cuộc đình công, ngừng việc tập thể (cùng kỳ năm 2023, xảy ra 03 cuộc đình công, ngừng việc tập thể với khoảng 282 lao động tham gia); xảy ra 08 vụ tai nạn lao động chết người làm 08 người chết (tăng 03 vụ và 03 người chết so với cùng kỳ năm 2023).

- Trong 5 tháng năm 2024, quyết định, đề nghị thực hiện chính sách đối với 1.552 trường hợp<sup>11</sup>. Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận liệt sĩ đối với 57 trường hợp. Tiếp nhận, thẩm định để thực hiện chính sách và phục vụ công tác quản lý đối với 3.870 trường hợp. Xác nhận, công nhận người có công, quyết định cho hưởng chế độ: 40 trường hợp. Thẩm định danh sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công và thân nhân liệt sĩ theo đề nghị của 13/14 quận huyện đối với 433 trường hợp. Tính đến thời điểm hiện nay, tổng số đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội là 758 người (tăng 5 đối tượng, bằng 101,2% so với cùng kỳ). Tập trung người lang thang trên địa bàn thành phố đạt 152 lượt người (tăng 19 lượt người so với cùng kỳ).

- Dự kiến thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tính đến hết tháng 5/2024 được: 5.440 tỷ đồng, tăng 335 tỷ đồng (tăng 8,0%) so với cùng kỳ năm trước. Tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN là 932 tỷ đồng, giảm 53,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN ước tính đến hết tháng 5/2024 trên địa bàn: BHXH: 516.972 người, tăng 32.892 người (+6,8%) so với cùng kỳ; BHTN: 466.201 người, tăng 26.448 người (+6%) so với cùng kỳ; BHYT: 1.949.123 người, tăng 46.746 người (+2,5%) so với cùng kỳ. Trong tháng 5/2024, Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng ước chi BHXH, BHTN với số tiền: 995.581 triệu đồng, lũy kế 4.892.745 triệu đồng, tăng 614.189 triệu đồng (+14,4%) so với cùng kỳ, bao

<sup>11</sup> Trợ cấp mai táng phí đối với 987 người; chế độ thờ cúng liệt sĩ: 411 Quyết định; Quyết định việc hưởng thêm chế độ thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động; thương binh đồng thời là bệnh binh: 52; trợ cấp tuất hàng tháng đối với thân nhân người có công với cách mạng từ trần: 36; trợ cấp một lần đối với đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng Bà Mẹ được truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam anh Hùng: 08; giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với gia đình liệt sĩ báo tử lần đầu: 01.

gồm: Chi lương hưu và trợ cấp BHXH với số tiền 755.136 triệu đồng cho 148.846 người, lũy kế 3.783.807 triệu đồng cho 148.846 người; Chi trợ cấp một lần với số tiền: 133.865 triệu đồng cho 2.865 người, lũy kế 547.681 triệu đồng cho 13.810 người; Chi trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe: 73.618 triệu đồng cho 14.896 lượt người, lũy kế 367.023 triệu đồng cho 68.928 lượt người; Chi trợ cấp BHTN: 32.962 triệu đồng cho 7.659 lượt người, lũy kế 194.234 triệu đồng cho 45.614 lượt người.

- Tổ chức 01 Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tổ chức kiểm tra 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Hoàn thiện hồ sơ và trình phê duyệt 03 nhiệm vụ thuộc danh mục nhiệm vụ năm 2023; Tiếp nhận đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp thành phố năm 2024. Tiếp tục quản lý 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại huyện Cát Hải và Bạch Long Vĩ. Thẩm định công nghệ 10 dự án đầu tư; tiếp tục quản trị và vận hành có hiệu quả sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến Hatex.vn. Triển khai Kế hoạch khảo sát kết nối cung cầu công nghệ tại Trung Quốc. Tổ chức thực hiện phiên kết nối cung cầu công nghệ. Đã kiểm định, hiệu chuẩn cho 2.784 phương tiện đo; Kiểm định kỹ thuật an toàn cho 114 thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; Thử nghiệm, kiểm nghiệm cho 409 mẫu với 3.923 chỉ tiêu; Đo tiếp địa cho 73 hệ thống với 95 điểm đo; Quan trắc môi trường lao động cho 04 đơn vị; Thẩm định chất lượng hàng hóa phục vụ doanh nghiệp với 03 kết luận, phục vụ cơ quan nhà nước 01 đơn vị.

- Ban hành Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 26/4/2024 về phát triển hạ tầng số trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024-2025. Phối hợp với các đơn vị vận hành thí điểm Hệ thống thông tin nguồn thành phố trên thiết bị của ALPHA, SAVIS và AMZ. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhiệm vụ “Thuê dịch vụ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho 02 Trung tâm dữ liệu: Trung tâm Thông tin và Truyền thông và Trung tâm Thông tin - Tin học (nay là Cổng Thông tin điện tử thành phố)”.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: Tính từ ngày 01/01 đến ngày 15/5/2024, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đã có 236.314 hồ sơ được tiếp nhận, 192.272 hồ sơ đã giải quyết, 192.272 hồ sơ đã có kết quả cho công dân giảm 39,47 % số hồ sơ so với cùng kỳ năm 2023.

#### ***2.4. Xây dựng chính quyền, cải cách tư pháp***

- Triển khai công tác thi đua khen thưởng năm 2024<sup>12</sup>. Tại Kỳ họp chuyên

<sup>12</sup> Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng năm 2024; Trình Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho 09 tập thể, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 03 tập thể và 09 cá nhân; Báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy cho ý kiến đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước; Xét tặng

đề thứ 16, Hội đồng nhân dân thành phố: tán thành chủ trương điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, thành lập thành phố Thủy Nguyên thuộc thành phố Hải Phòng và thành lập các phường, xã thuộc thành phố Thủy Nguyên; tán thành chủ trương thành lập quận An Dương thuộc thành phố Hải Phòng và thành lập các phường thuộc quận An Dương; tán thành chủ trương điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, thành lập các phường mới thuộc quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hải Phòng; Thông qua Đề án phân loại đô thị Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng đạt tiêu chí đô thị loại III. Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ sắp xếp tổng thể đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn thành phố<sup>13</sup>.

- Trong 05 tháng, Thanh tra thành phố và các đơn vị thanh tra quận, huyện, sở, ngành đã và đang thực hiện 427 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 4.025,137 triệu đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 3.761,34 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác số tiền 263,797 triệu đồng, thu hồi về ngân sách số tiền 266,793 triệu đồng; ban hành 46 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 501 triệu đồng, đã nộp ngân sách nhà nước 341,9 triệu đồng. Toàn thành phố tiếp 271 lượt với 221 vụ việc (trong đó có 03 đoàn đông người với 3 vụ việc), nhận và xử lý 859 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 436 đơn; đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết 42 đơn.

- Tham gia ý kiến vào 68 dự thảo văn bản: 04 Luật, 03 Nghị định; 03 Thông tư; 05 văn bản quy phạm pháp luật của thành phố và 53 văn bản hành chính. Trình 02 đề nghị xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố<sup>14</sup>. Thẩm định 02 đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố<sup>15</sup>;

---

danh hiệu "Gương mặt tiêu biểu thành phố" năm 2023; Đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố cho 43 cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước của thành phố từ năm 2021 đến năm 2023.

<sup>13</sup> Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm xây dựng Đề án thành lập thành phố tại huyện Thủy Nguyên; Phối hợp Viện Khoa học tổ chức Nhà nước hoàn thiện hồ sơ Đề án Tổ chức chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng; Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025; Rà soát, ký bản đồ hiện trạng/bản đồ phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

<sup>14</sup> Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định về việc quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

<sup>15</sup> Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người cao tuổi từ đủ 60 - dưới 70 tuổi không có lương hưu, không có trợ cấp hàng tháng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết về cơ chế, chính sách hỗ trợ đối tượng tinh giản biên chế và đối tượng tự nguyện nghỉ công tác trước tuổi diện Thành ủy quản lý.

01 dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố<sup>16</sup>. Báo cáo tổng kết, đánh giá thi hành: Luật Trồng trọt năm 2018; Luật Lâm nghiệp năm 2017; Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Xây dựng các tin, bài đăng Trang phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Công thông tin điện tử thành phố từ số 181 đến số 185; Xây dựng Phụ trương pháp luật phát hành cùng Báo Hải Phòng vào thứ Năm hàng tuần từ số 994 đến số 998. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các công tác hành chính tư pháp, lý lịch tư pháp, hỗ trợ tư pháp, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

### **2.5. Hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng an ninh**

- Trong tháng 5/2024, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 1035/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong lĩnh vực ngoại giao; đón tiếp 67 đoàn quốc tế với 475 người vào làm việc và tham gia Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2024 và Lễ trao bằng Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà, trong đó có 01 đoàn báo chí (03 người), 01 Tàu hộ tống HNLMS TROMP Hải quân Hoàng gia Hà Lan; có 13 đoàn ra (35 người) và 34 đoàn (35 người) đi việc riêng; phối hợp khởi công nhà máy sản xuất nhựa sinh học của Tập đoàn SK với tổng vốn đầu tư 500 triệu đô la Mỹ; tổ chức 10 sự kiện văn hóa đối ngoại; triển khai, đôn đốc báo cáo tình hình triển khai các cam kết, thỏa thuận hợp tác quốc tế được ký kết trong các hoạt động đối ngoại cấp cao; thực hiện đa dạng các hình thức quảng bá hình ảnh của thành phố và di sản thế giới quần đảo Cát Bà ra thế giới, đặc biệt qua các kênh truyền thông quốc tế; phối hợp xúc tiến mở chuyến bay charter kết nối Hải Phòng - Lệ Giang (Vân Nam, Trung Quốc); khởi động dự án “Hỗ trợ gia đình đa văn hoá Việt - Hàn và phụ nữ Việt Nam có nhu cầu di cư sang Hàn Quốc theo diện kết hôn”<sup>17</sup>; triển khai hiệu quả công tác người Việt Nam ở nước ngoài, đón tiếp kiều bào về nước tham dự Lễ hội Hoa Phượng Đỏ, kịp thời động viên kiều bào Hải Phòng có thiệt hại trong vụ cháy trung tâm thương mại ở Ba Lan, khen thưởng cho các Hội người Hải Phòng ở nước ngoài, kiều bào có đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; cấp phép 03 hồ sơ tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và cho ý kiến 05 hội nghị, hội thảo quốc tế; xử lý 04 vụ lãnh sự liên quan đến người nước ngoài (02 công dân tử vong, xử lý công dân vi phạm pháp luật, 01 công dân xảy ra mâu thuẫn tại Hải Phòng); hoàn thành nhiệm vụ “Xây dựng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu lĩnh vực đối ngoại” giai đoạn 2023-2025.

- Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác

<sup>16</sup> Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Quy định mức thu học phí từ năm học 2024-2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

<sup>17</sup> Giá trị 648.000 đô la Mỹ

và phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn các cơ quan, đơn vị; phối hợp các lực lượng tổ chức bảo vệ, phòng chống cháy nổ, phân làn giao thông, bắn pháo hoa Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2024. Thông qua ý định diễn tập khu vực phòng thủ huyện Thủy Nguyên, quận Hải An năm 2024. Huấn luyện cho các đối tượng, kiểm tra 3 nổ và kiểm tra kết thúc huấn luyện chiến sĩ mới. Tổng kết công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân 2024; hướng dẫn tuyển sinh quân sự các quận, huyện. Phối hợp Ban Quản lý khu kinh tế hướng dẫn thành lập đơn vị Tự vệ các khu, cụm công nghiệp, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn. Trong tháng có 656 lượt tàu/12.007 lượt thuyền viên đến cảng, giảm 12 tàu so với tháng trước. Nhập cảnh hồi hương cho 103 thuyền viên thuộc 13 quốc tịch nước ngoài; Xuất cảnh cho 105 thuyền viên thuộc 16 quốc tịch nước ngoài. Không phát hiện nghi vấn hoạt động của các thế lực thù địch, chống đối chính trị; an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn được đảm bảo.

- Trong tháng phát hiện 64 vụ tội phạm về trật tự an toàn xã hội (tăng 16 vụ so với tháng trước); 08 vụ vi phạm pháp luật về kinh tế, 18 vụ vi phạm pháp luật về môi trường (giảm 13 vụ về kinh tế, tăng 09 vụ về môi trường so với tháng trước); phát hiện, điều tra khám phá 120 vụ với 220 đối tượng vi phạm pháp luật về ma túy (giảm 37 vụ so với tháng trước). Tháng 5 xảy ra 38 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 22 người chết, làm bị thương 22 người (số vụ giảm 02, số người chết tăng 05, số người bị thương giảm 6 so với tháng trước); không xảy ra tai nạn giao thông đường sắt và đường thủy. Trong tháng xảy ra 22 vụ cháy, không có thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản chưa xác định, tăng 01 vụ so với tháng trước.

### **Đánh giá chung:**

Tại Kỳ họp thứ 16 (kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân thành phố đã biểu quyết, thống nhất thông qua 12 Nghị quyết là những Nghị quyết quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Thành phố tổ chức thành công Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2024 lần đầu tiên tại Khu đô thị mới Bắc sông Cấm cùng với chuỗi các sự kiện nổi bật trong tháng du lịch hè.

Sản xuất công nghiệp, hoạt động thương mại và xuất nhập khẩu tiếp tục tăng trưởng ở mức khá so với cùng kỳ, nguồn cung đối với mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, xăng dầu... cơ bản ổn định, phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn thành phố. Một số ngành sản xuất công nghệ cao như sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tiếp tục gia tăng sản lượng sản xuất so với cùng kỳ, góp phần đáng kể vào tăng trưởng sản xuất công nghiệp toàn thành phố; chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp trong 5 tháng đầu năm có mức tăng cao nhất so với cùng kỳ kể từ

năm 2022 đến nay, đạt 14,42%, tiệm cận mức tăng trưởng đã đặt ra là 15%. Thu ngân sách nhà nước tiếp tục tăng cao, đạt 47,88% kế hoạch do số thu nội địa tăng mạnh (112,31% cùng kỳ, đạt 59,14% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao), thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đã tăng trưởng trở lại sau 3 tháng giảm liên tiếp. Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) tăng trưởng cao (đạt 54,24% kế hoạch). Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Tuy nhiên các chỉ tiêu về sản lượng hàng qua cảng, số lượng khách du lịch chưa bám sát Kế hoạch đề ra; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp hơn so với cùng kỳ. Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2024 là năm đầu tiên được tổ chức tại Quảng trường Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố tại Khu đô thị Bắc sông Cẩm nên quá trình tổ chức Lễ hội còn một số hạn chế, thiếu sót. Trong thời gian tới, thành phố cần tiếp tục bám sát kịch bản tăng trưởng, rà soát, đề ra các giải pháp quyết liệt hơn nữa nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của thành phố.

## **II. Một số công việc trọng tâm trong tháng 6 và các tháng tiếp theo**

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong các Nghị quyết của Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

### **1. Nhiệm vụ chung**

- Triển khai kịp thời các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Bám sát các chỉ đạo tại Chương trình công tác năm 2024 của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố, đảm bảo yêu cầu về tiến độ, nội dung theo quy định.

- Tập trung thực hiện thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là thu xuất nhập khẩu, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách mà Hội đồng nhân dân thành phố giao. Thực hiện Chủ đề năm 2024 của thành phố “Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Tăng cường thực hiện các chính sách xã hội và chuyển đổi số”.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố được thông qua tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023, các Kỳ họp chuyên đề đầu năm 2024; chuẩn bị các hồ sơ Đề án, Báo cáo trình tại các kỳ họp thường lệ, kỳ họp chuyên đề năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024;

triển khai thực hiện các nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công mà Trung ương, thành phố đã chỉ đạo.

- Tập trung công tác đón tiếp khách du lịch trong mùa cao điểm hè 2024.
- Đảm bảo điện năng tiêu thụ, đặc biệt đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất kinh doanh, không để xảy ra gián đoạn dây chuyền sản xuất trong các tháng cao điểm nắng nóng.
- Xây dựng các phương án, chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, nhân lực cho công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão sắp tới.

## **2. Một số nhiệm vụ cụ thể đối với từng Sở, ngành, địa phương**

### **2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Đôn đốc các chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công khẩn trương ngay từ đầu năm, hoàn thành các thủ tục để giải ngân số vốn đã được phân bổ trong năm 2024.

- Tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; cân đối, rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đảm bảo theo quy định. Tập trung hoàn thành phân khai chi tiết Kế hoạch đầu tư công bổ sung năm 2024 cho các dự án thành phố quản lý nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến sơ kết Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và sơ kết Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

- Tham mưu kịp thời cho thành phố các phương án tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách.

### **2.2. Sở Tài chính**

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ghi thu tiền sử dụng đất.

- Tham mưu, đề xuất, điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, đảm bảo hoàn thành dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; chi đúng, chi đủ, tránh tình trạng thất thoát.

### **2.3. Cục Thuế thành phố**

- Rà soát các nguồn thu, sắc thuế, phân đầu thu ngân sách nhà nước quyết liệt ngay từ tháng đầu, quý đầu của năm 2024. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế.

- Tiếp tục triển khai hóa đơn điện tử tới các doanh nghiệp và Hộ kinh doanh cá nhân theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế. Đẩy mạnh công tác quản lý sử dụng hóa đơn, kịp thời xử phạt và thu nộp ngân sách đối với các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

#### **2.4. Cục Hải quan thành phố**

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố.

#### **2.5. Sở Công Thương**

- Bám sát kịch bản tăng trưởng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP). Nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trọng điểm, các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp, tháo gỡ khó khăn để sớm đưa các công trình, dự án lớn đi vào hoạt động nhằm gia tăng năng lực sản xuất mới.

- Triển khai công tác bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Bắc; Chỉ đạo thực hiện các đề án Khuyến công địa phương năm 2024.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập các Cụm công nghiệp (CCN): Phụ trợ Tràng Duệ, Lê Thiện – Đại Bản. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về đề xuất khảo sát nghiên cứu xây dựng hạ tầng các CCN Nam Am và hướng dẫn các chủ đầu tư lập báo cáo thành lập các CCN đã được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép nghiên cứu khảo sát như: CCN Cao Nhân - Kiên Bái, CCN An Thọ-Chiến Thắng, CCN Quang Hưng, CCN Đoàn Xá...

- Tiếp tục phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận về việc rà soát, thống kê, xây dựng kế hoạch và tổ chức di dời các nhà máy xí nghiệp, kho tàng trên địa bàn quận.

- Triển khai đánh giá thực trạng và đề xuất các nhiệm vụ khôi phục, phát triển ngành đóng tàu thành phố.

- Theo dõi sát tình hình phụ tải điện; Chỉ đạo Công ty TNHH MTV điện lực Hải Phòng và các đơn vị hoạt động điện lực khác đảm bảo cung ứng điện cho các hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố trong mọi tình huống, đặc biệt trong các tháng cao điểm nắng nóng.

- Đôn đốc xử lý các trường hợp vi phạm an toàn hành lang lưới điện cao áp còn tồn tại trên địa bàn thành phố. Theo dõi quản lý việc đầu tư phát triển hạ tầng lưới điện theo quy hoạch điện lực. Chủ động theo dõi tháo gỡ vướng mắc

các dự án công trình điện 110kV, công trình điện trung áp. Tăng cường công tác hậu kiểm đối với các dự án đầu tư phát triển đường dây và trạm biến áp.

- Triển khai Kế hoạch Hội nhập quốc tế thành phố năm 2024. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu, văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài, logistics, về hoạt động mua bán hàng hóa liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Hoàn thiện Đề cương Đề án xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm logistics quốc tế hiện đại, gắn với cảng biển Quốc tế kết nối với các tuyến hành lang, vành đai kinh tế.

## **2.6. Sở Xây dựng**

- Tập trung thực hiện Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/6/2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị trong tình hình mới. Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, kè các tuyến sông trong đô thị. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch xây dựng, tạo không gian mới để thu hút đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố. Tham mưu lập Kế hoạch cải tạo chung cư cũ còn lại trên địa bàn thành phố.

- Triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến 2050 nhằm mục tiêu xây dựng chỉnh trang đô thị thành phố đến năm 2025 đạt các tiêu chí đô thị loại I, hướng tới đô thị loại đặc biệt.

- Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, kè các tuyến sông trong đô thị. Thực hiện tốt các Nghị quyết số 32, 52 và 08 của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng và hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo,... Tiếp tục triển khai Đề án quản lý các công trình kiến trúc có giá trị cần được giữ gìn, tôn tạo, bảo vệ.

- Triển khai thực hiện lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương; từng bước xây dựng, hướng dẫn BIM trong lĩnh vực xây dựng chuyên ngành.

## **2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tập trung cao trong công tác bảo vệ và phát triển sản xuất: chỉ đạo chăm sóc lúa và cây hàng năm vụ Xuân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống kịp thời dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và bảo đảm chế độ dinh dưỡng cho đàn vật nuôi trong mùa nắng nóng; phối hợp với Cục Thống kê dự kiến lịch thăm đồng đánh giá năng suất lúa vụ Xuân năm 2024 trên địa bàn thành phố.

- Tập trung nguồn lực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU và chuẩn bị làm việc với Thanh tra EC lần thứ 5 theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố<sup>18</sup>.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các địa phương thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu<sup>19</sup> và lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024; tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện nông thôn mới nâng cao của 04 huyện<sup>20</sup>; đôn đốc, hướng dẫn huyện Bạch Long Vĩ lập hồ sơ đề nghị công nhận huyện nông thôn mới đặc thù.

- Tiếp tục hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ tham gia đánh giá và đánh giá lại sản phẩm OCOP; tổ chức kiểm tra thực tế tại cơ sở sản xuất có sản phẩm được chứng nhận OCOP. Chủ động, tích cực trong công tác xúc tiến thương mại các sản phẩm nông nghiệp; xây dựng kế hoạch tham gia Hội chợ quê thời Mạc lần thứ hai năm 2024 dự kiến tổ chức từ 19/7- 21/7/2024.

## **2.8. Sở Du lịch**

- Tiếp tục hoàn thiện “Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Nghiên cứu, phát triển sản phẩm du lịch mới; Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động du lịch tại các địa bàn trọng điểm (Cát Bà, Đồ Sơn) trong dịp hè.

- Phối hợp đẩy mạnh truyền thông, quảng bá du lịch Hải Phòng, các chương trình du lịch hiện có trên các nền tảng số; Lồng ghép hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch Hải Phòng thông qua các chương trình xúc tiến đầu tư của thành phố.

<sup>18</sup> Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 30/11/2023; Văn bản số 2863/VP-TL ngày 02/5/2024;...

<sup>19</sup> (1) theo dõi, đôn đốc các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 35 xã thực hiện năm 2023 và thực hiện thủ tục, hồ sơ triển khai công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 13 xã thực hiện năm 2024; (2) theo dõi, đôn đốc các huyện lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024.

<sup>20</sup> An Lão, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Tiên Lãng

- Hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố thực hiện theo các quy định của pháp luật. Kiểm tra, giám sát điều kiện tối thiểu cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ du lịch; kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các quận, huyện, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố đảm bảo an toàn phục vụ du khách, theo đúng các quy định của pháp luật.

- Thiết kế, thi công và lắp đặt pano tại Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi.- Trình Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch thành phố ban hành Kế hoạch của thành phố Hải Phòng thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới.

### **2.9. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng**

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan rà soát, chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án sản xuất công nghiệp, nâng cao chỉ tiêu về chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2024.

- Bám sát tiến độ hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với 05 dự án: khu công nghiệp Tràng Duệ III, khu công nghiệp Giang Biên 2, khu công nghiệp Nam Tràng Cát, khu công nghiệp Thủy Nguyên, khu công nghiệp Vinh Quang.- Đẩy nhanh công tác xây dựng cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư KCN Nam Đình Vũ Khu I, KCN Nam Đình Vũ Khu II, KCN An Dương, KCN và phi thuế quan Xuân Cầu.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan để sớm bàn giao mặt bằng thực hiện các dự án khu công nghiệp, tạo quỹ đất thu hút đầu tư; sớm khởi công Dự án xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Tiên Thanh, huyện Tiên Lãng.

### **2.10. Sở Giao thông vận tải**

- Hoàn thành các dự án do Sở Giao thông vận tải làm Chủ đầu tư: Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1); Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP, huyện Thủy Nguyên; tiếp tục triển khai thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các tuyến hè trong nội đô và các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội<sup>21</sup>.

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các cơ quan liên quan, các nhà đầu tư tiếp tục triển khai xây dựng cải tạo, nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Cát Bi; triển khai thực hiện xây dựng các bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8; đồng thời tiếp tục kêu gọi đầu tư đối với các bến còn lại của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện và nghiên cứu triển khai đầu tư xây dựng các bến cảng khởi động của Cảng Nam Đồ Sơn.

- Tiếp tục triển khai đề xuất chuẩn bị đầu tư các dự án đề trình Hội đồng nhân dân thành phố tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

- Thực hiện công tác tuần kiểm thường xuyên, phát hiện kịp thời những hư hỏng, điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông để khắc phục, phấn đấu giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông so với năm trước tối thiểu 5%.

- Đảm bảo công tác quản lý vận tải, quản lý chất lượng công trình giao thông, đào tạo sát hạch cấp giấy phép lái xe chặt chẽ, đúng các quy định của pháp luật.

### ***2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường***

- Hoàn thiện xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 của thành phố. Tiếp tục rà soát, xử lý các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác định giá đất phù hợp với thị trường và tăng thu ngân sách; kịp thời hướng dẫn các địa phương giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án. Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhằm khai thác có hiệu quả tài nguyên đất.

- Hoàn thiện Báo cáo công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở cho các cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Thủy Nguyên, huyện Kiến Thụy.

<sup>21</sup> Tuyến đường nối tỉnh lộ 354 qua khu công nghiệp Kiến Thụy đến đường bộ ven biển; Tuyến đường từ đường bộ ven biển (km1+00) đến Ngã ba Vạn Bún (đường Lý Thái Tổ), quận Đồ Sơn; Tuyến đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển; Cải tạo đường 359 đoạn từ xã Thủy Triều đến đường trục giao thông Khu đô thị và công nghiệp bến Rừng, huyện Thủy Nguyên; Mở rộng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng đoạn từ ĐT.353 đến cầu Thái Bình; Cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352; ...

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về tài nguyên, môi trường. Triển khai đảm bảo Kế hoạch quan trắc môi trường.

- Tiếp tục thực hiện Đề án Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố.

- Đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ: Lập, quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo thành phố Hải Phòng - khu vực các đảo Bạch Long Vĩ, Hòn Dấu và quần đảo Long Châu; Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển thành phố Hải Phòng; Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2050. Tăng cường kiểm tra, rà soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường vùng biển và ven biển.

- Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; tham mưu việc chấp thuận các công trình nạo vét, duy tu luồng hàng hải, vùng nước trước cảng; tham mưu việc giao khu vực biển đối với mặt nước trước các cảng, bến.

- Triển khai hiệu quả các Đề án: (1) “Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng”; (2) “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 trên địa bàn thành phố Hải Phòng”.

### **2.12. Sở Y tế**

- Tăng cường công tác giám sát, phát hiện các trường hợp mắc Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Viêm não Nhật Bản, Thủy đậu... xử lý ổ dịch ngay từ các trường hợp đầu tiên không để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng.

- Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm đợt mùa hè và tại các khu du lịch.

- Phối hợp với Viettel và các đơn vị liên quan triển khai vận hành, sử dụng hệ thống phần mềm quản lý an toàn thực phẩm của Hải Phòng và hệ thống quản trị an toàn thực phẩm tại Việt Nam.

- Tổ chức kiểm tra Bệnh viện, Trung tâm Y tế có giường bệnh tuyến quận huyện, các phòng khám đa khoa.

### **2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025.

- Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi và chuẩn bị các điều kiện đoàn học sinh, giáo viên thành phố dự thi Olympic quốc tế và khu vực các môn Toán, Sinh học, Vật lý.

- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2024.

- Tổ chức chấm thi và công bố kết quả kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Chuẩn bị các điều kiện Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 tại Hội đồng thi 03 thành phố Hải Phòng.

- Triển khai đánh giá viên chức năm học 2023-2024, đánh giá Chuẩn hiệu trưởng năm học 2023-2024.

#### **2.14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực việc làm, an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu ban hành kế hoạch thu thập thông tin thị trường lao động năm 2024.

- Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham mưu phân bổ bổ sung nguồn vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay hỗ trợ giải quyết việc làm năm 2024.

- Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024, Kế hoạch thực hiện Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau năm 2024. Tăng cường công tác giải quyết tình trạng người lang thang góp phần đảm bảo an toàn giao thông, đảm bảo mỹ quan đô thị thành phố trước, trong và sau thời điểm diễn ra các hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn của thành phố.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh liệt sĩ.

- Tiếp tục triển khai các lớp tập huấn công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2024; Tổ chức kiểm tra công tác cập nhật thông tin trẻ em vào phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; phối hợp tổ chức giải bơi cứu đuối phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Xây dựng, nhân bản tài liệu, sản phẩm truyền thông về Bình đẳng giới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án "Tăng cường kỹ năng và cơ hội việc làm cho nhóm lao động có nguy cơ bị mua bán cao, đặc biệt là lao động trẻ có

mong muốn di cư” do Tổ chức Di cư quốc tế IOM tài trợ; tiếp tục xây dựng đề án, tổ chức hội thảo giới thiệu cách tiếp cận Gói việc làm và triển khai hoạt động hỗ trợ việc làm cho 70 lao động trẻ.

- Tiếp tục hoàn thiện Hồ sơ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố: (1) quy định chính sách hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người từ đủ 60 đến dưới 70 tuổi không có lương hưu, không có trợ cấp xã hội hàng tháng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; (2) quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố; (3) quy định chính sách hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy tập trung và viên chức, người lao động, làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, chính sách hỗ trợ cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Hải Phòng để trình HĐND thành phố vào kỳ họp thường lệ giữa năm 2024; (4) quy định chính sách hỗ trợ cho một số nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

### **2.15. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Phát triển thị trường khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024 - 2030.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao theo Chương trình kế hoạch của Thành phố: Đề án xây dựng Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng; Đề án xây dựng Hải phòng trở thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ biển; Chương trình phát triển khoa học và công nghệ biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

- Tiếp tục tham mưu nội dung Chiến lược Khoa học và công nghệ thành phố đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó tăng cường triển khai xây dựng phần mềm phục vụ đánh giá có hiệu quả đề án KPI (Chỉ số đánh giá hiệu quả công việc) để nhân rộng, áp dụng trên địa bàn thành phố; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch áp dụng Tiêu chuẩn TCVN ISO 37001:2018 Hệ thống quản lý chống hối lộ - Các yêu cầu và hướng dẫn sử dụng tại cơ quan Sở Khoa học và Công nghệ.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại 09 địa phương cấp quận, huyện của thành phố Hải Phòng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn TCVN 9001: 2020 tại Văn phòng Thành ủy.

### **2.16. Sở Văn hóa và Thể thao**

- Thực hiện vở nhạc kịch “Bi vớ” - Đề án Sân khấu truyền hình tháng 6/2024 truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng. Tiếp tục tổ chức thực hiện các Chương trình nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố; Các chương trình văn hoá, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ Chính trị trên địa bàn thành phố, biểu diễn phục vụ nhân dân thành phố, công nhân lao động tại các khu công nghiệp.

- Triển khai công tác phối hợp chuẩn bị tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2024 tại thành phố Hải Phòng; Kế hoạch đăng cai tổ chức giải Đua thuyền Rowing và Canoeing Vô địch trẻ, U19, U23 và Vô địch Đông Nam Á năm 2024 tại Hải Phòng; Giải Roller Sports các câu lạc bộ xuất sắc quốc gia năm 2024 tại Hải Phòng.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình năm 2024 và Ngày Gia đình Việt Nam; tổ chức Hội nghị tuyên dương gia đình văn hoá tiêu biểu thành phố năm 2023.

### **2.17. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tập trung tối đa nguồn lực triển khai ngay các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024.

- Tiếp tục triển khai ký kết hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí tuyên truyền quảng bá về hình ảnh thành phố. Tổ chức Hội nghị tập huấn phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí năm 2024.

- Triển khai nhiệm vụ xây dựng ấn phẩm thông tin đối ngoại quảng bá hình ảnh thành phố với chủ đề: “Hải Phòng – Bùng sáng miền di sản”.

- Tham mưu các thủ tục phê duyệt triển khai dự án triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2022-2025.

- Tham mưu triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số thuộc diện Ban chỉ đạo Chuyển đổi số theo dõi.

- Chủ trì, phối hợp cùng sở, ngành, quận, huyện hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ

phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

- Phối hợp với Trung tâm tần số khu vực 5 kiểm soát lưu động tần số vô tuyến điện và kiểm tra tần số vô tuyến điện trên địa bàn.

- Xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng. Tiếp tục thực hiện công tác thanh kiểm tra theo kế hoạch được giao.

### **2.18. Sở Tư pháp**

- Thực hiện tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Sở, ban, ngành soạn thảo.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành chuẩn bị hồ sơ xây dựng Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân thành phố.

- Triển khai thực hiện các văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố về: công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2024.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; tư vấn, hướng dẫn áp dụng pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; nâng xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng các tin, bài đăng Trang phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử thành phố từ số 186 đến số 190. Xây dựng Phụ trương pháp luật phát hành cùng Báo Hải Phòng vào thứ Năm hàng tuần từ số 998 đến số 1001.

- Kiểm tra công tác hành chính tư pháp tại các huyện: An Lão, Kiến Thụy. Thông báo kết luận kiểm tra công tác hành chính tư pháp tại các quận Hồng Bàng, Kiến An.

### **2.19. Sở Nội vụ**

- Hoàn thiện Đề án “Thu hút, trọng dụng nhân tài thành phố Hải Phòng” báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố đảm bảo tiến độ; Tiếp tục triển khai thực hiện các Kế hoạch: (1) Cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2024, (2) Kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2024.

- Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Ủy

ban nhân dân thành phố, tham mưu việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND bảo đảm phù hợp với quy định liên quan. Tham mưu duyệt đối tượng tinh giản biên chế năm 2024.

- Hoàn thiện hồ sơ, trình Bộ Nội vụ thẩm định các Đề án: (1) Sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hải Phòng; (2) Sắp xếp các ĐVHC cấp xã, thành lập các phường và thành lập thành phố Thủy Nguyên trực thuộc thành phố Hải Phòng; (3) Sắp xếp ĐVHC cấp xã, thành lập các phường, thành lập quận An Dương và điều chỉnh địa giới ĐVHC giữa huyện An Dương và quận Hồng Bàng; (4) Điều chỉnh địa giới ĐVHC huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng và sắp xếp, thành lập các phường thuộc quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; triển khai việc sắp xếp, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành các Nghị quyết.

- Hoàn thiện Đề án Tổ chức chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng; phối hợp với Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương triển khai xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về Tổ chức chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng.

- Tiếp tục triển khai các công việc liên quan đến tuyển dụng công chức theo chỉ tiêu biên chế giao năm 2024; Phối hợp rà soát, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các Quyết định bổ nhiệm ngạch thanh tra năm 2024.

- Hoàn thiện dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Hoàn chỉnh hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng cấp Nhà nước đợt 1 năm 2024; Đôn đốc các cụm, khối thi đua; sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2024.

- Hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân thành phố Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành năm 2024.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 về cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế (sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố) tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố (thay thế Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND và Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND).

### **2.20. Sở Ngoại vụ**

- Tiếp tục triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh của thành phố trên các nền tảng số của các địa phương có quan hệ hợp tác hữu nghị, kết nghĩa với thành phố.

- Triển khai “Đề án liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024-2025” năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới” năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về: hội nghị, hội thảo quốc tế, lãnh sự, bảo hộ công dân; chứng nhận, hợp pháp hóa lãnh sự.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị về công tác Người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tiến hành rà soát, tiếp tục cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các thỏa thuận quốc tế đã được ký kết.

### **2.21. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố**

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc; tăng cường quản lý chặt chẽ các đối tượng chống đối, khiếu kiện, chây ì tại địa phương; thường xuyên kiểm danh, kiểm diện, không cho các đối tượng kích động người dân tập trung, kéo lên trung ương hoặc đi các địa phương khác. Chủ động ngăn ngừa, xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng quyền tự do, dân chủ để kích động, khiếu kiện, tập trung đông người, gây phức tạp trên địa bàn; tham mưu biện pháp phù hợp để giải quyết, không gây phức tạp về an ninh trật tự. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội thi nghiệp vụ chữa cháy và chứng nhận cứu hỏa “Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy”.

- Tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ. Chuẩn bị, tổ chức tổng kết Nghị quyết số 689-NQ/QUTWW ngày 10/10/2014 của Quân ủy Trung ương về phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ cứu nạn. Hướng dẫn các quận, huyện tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự.

- Tham mưu cho chính quyền địa phương xử lý dứt điểm tình hình thực trạng nuôi Hàu tự phát trên khu vực biên giới biển. Tăng cường công tác quản lý cửa khẩu, xuất nhập cảnh. Thực hiện nghiêm túc Biên phòng điện tử. Phòng chống gian lận thương mại, hàng giả. Tăng cường đấu tranh với hoạt động khai thác, vận chuyển trái phép cát ở khu vực biên giới biển.

### **2.22. Thanh tra thành phố**

- Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2024 đã được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đảm bảo theo quy định. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định, quy trình và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh.

- Tiếp tục thực hiện các chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành phố. Tiếp tục thực hiện xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

### **2.23. Ủy ban nhân dân các quận, huyện**

- Tập trung chỉ đạo, triển khai ngay từ đầu năm các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được giao.

- Rà soát, xử lý các vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp và đất hành lang giao thông, đặc biệt là trên các khu vực chuẩn bị thực hiện các dự án đầu tư xây dựng. Tích cực vận động, tuyên truyền giải thích cho các hộ dân hiểu, chấp hành các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất thực hiện công trình, dự án; tuyệt đối không cản trở thi công, gây mất trật tự an ninh khu vực.

- Đẩy mạnh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bàn giao quỹ đất để triển khai các dự án, đặc biệt các dự án trọng điểm, các dự án xây dựng khu, cụm công nghiệp, các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

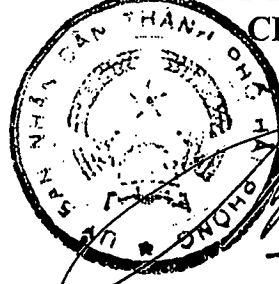
- Đẩy mạnh xây dựng xã nông thôn mới; tập trung thực hiện thủ tục, hồ sơ triển khai các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tập trung cao độ phối hợp, hoàn thiện các thủ tục để sớm khởi công các dự án trọng điểm năm 2024: cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận; xây dựng cầu vượt sông Hoá và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng trong tháng 5 năm 2024; nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 và các tháng tiếp theo trong năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- VPCP, VPQH; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các cấp, ngành trực thuộc;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Đoàn ĐBQH tại HP;
- Các Ban của HĐND TP, VP Đ ĐBQH & HĐND TP;
- C, PVP; các CV UBND TP;
- Phòng TCHC, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Tùng**

## PHỤ LỤC

Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội 5 tháng năm 2024  
(Kèm theo Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 07/6/2024  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	ƯTH 5 tháng năm 2024	ƯTH 5 tháng / 2024 so với cùng kỳ (%)	ƯTH 5 tháng / 2024 so với KH 2024 (%)
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	115	-	114,42	-
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn, trong đó:	Tỷ đồng	106.761,592	11.085	53.244	49,87
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	45.000	4.631	27.389,3	60,87
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	60.000	6.452,2	24.910,9	41,52
3	Sản lượng hàng hóa qua Cảng	1.000 tấn	190.000	62.142,8	109,56	32,71
4	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng	1.000 lượt	Trên 9.100	3.069,9	114,92	33,74
5	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	2.000 - 2.500	1.084,8	179,81	54,24

**PHỤ LỤC 02**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 5 THÁNG NĂM 2024**  
*(Kèm theo Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 07/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện 4 tháng	Ước thực hiện tháng 5	Thực hiện tháng 5	Lũy kế 5 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP					Dự toán TW	Dự toán HĐND	Cùng kỳ 2023
a	b	1	2	3	4	5	6.1	6	7=5+6	8=7/1	9=7/3	10
	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)</b>	97.848.044	32.790.424	106.761.592	39.770.992	42.159.007	8.955.886	11.084.987	53.243.994	54,41	49,87	139,66
<b>A</b>	<b>THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐỊA PHƯƠNG (I+...+IV)</b>	39.048.044	32.790.424	46.761.592	39.770.992	23.700.310	3.856.790	4.632.764	28.333.074	72,56	60,59	204,74
<b>I</b>	<b>THU NỘI ĐỊA</b>	<u>37.580.000</u>	<u>31.322.380</u>	<u>45.000.000</u>	<u>38.009.400</u>	<u>22.758.318</u>	<u>3.854.833</u>	<u>4.630.970</u>	<u>27.389.288</u>	<u>72,88</u>	<u>60,87</u>	<u>218,50</u>
-	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, xô số</i>	25.540.000	19.282.380	30.458.000	23.467.400	12.460.724	3.487.683	4.182.932	16.643.656	65,17	54,64	148,16
	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, thuê đất</i>	24.497.000	18.239.380	27.500.000	20.509.400	11.185.969	1.786.133	2.237.536	13.423.505	54,80	48,81	123,21
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước	2.755.000	2.120.200	3.095.000	2.379.800	919.878	146.574	165.856	1.085.734	39,41	35,08	101,38
1.1	<i>Khu vực DNNN Trung ương</i>	1.821.000	1.409.400	1.945.000	1.504.600	578.181	92.750	100.978	679.159	37,30	34,92	100,53
1.2	<i>Khu vực DNNN địa phương</i>	934.000	710.800	1.150.000	875.200	341.697	53.824	64.878	406.575	43,53	35,35	102,83
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	5.842.000	4.448.080	6.079.000	4.628.200	2.573.565	362.188	405.972	2.979.537	51,00	49,01	157,98
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	6.613.000	5.063.320	7.080.000	5.424.000	3.086.054	394.406	547.803	3.633.857	54,95	51,33	97,68
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.750.000	2.850.000	4.050.000	3.078.000	1.721.252	271.061	344.200	2.065.452	55,08	51,00	109,33

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện 4 tháng	Ước thực hiện tháng 5	Thực hiện tháng 5	Lũy kế 5 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP					Dự toán TW	Dự toán HĐND	Cùng kỳ 2023
a	b	1	2	3	4	5	6.1	6	7=5+6	8=7/1	9=7/3	10
5	Thuế bảo vệ môi trường	1.550.000	651.780	1.900.000	799.000	716.867	155.294	153.654	870.521	56,16	45,82	163,41
6	Lệ phí trước bạ	900.000	900.000	1.200.000	1.200.000	358.657	88.600	96.867	455.524	50,61	37,96	101,75
7	Thu phí, lệ phí	2.030.000	1.460.000	2.150.000	1.543.000	771.444	189.448	212.458	983.902	48,47	45,76	119,67
	- Thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển	1.200.000	1.200.000	1.250.000	1.250.000	441.593	110.000	131.552	573.145	47,76	45,85	133,95
8	Các khoản thu về nhà, đất	13.248.000	13.248.000	18.110.000	18.110.000	12.072.340	2.107.962	2.439.091	14.511.431	109,54	80,13	831,68
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	155.000	155.000	160.000	160.000	67.562	32.070	38.465	106.027	68,40	66,27	105,41
	- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.083.000	1.083.000	3.000.000	3.000.000	1.293.320	1.704.700	1.951.492	3.244.812	299,61	108,16	913,21
	Trong đó: Ghi thu, ghi chi					0			0			
	- Thu tiền sử dụng đất	12.000.000	12.000.000	14.500.000	14.500.000	10.279.029	364.000	441.942	10.720.971	89,34	73,94	834,51
	Trong đó: Ghi thu, ghi chi			1.000.000	1.000.000	111.101			111.101			
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN	10.000	10.000	450.000	450.000	432.429	7.192	7.192	439.621	4396,21	97,69	10427,44
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	40.000	40.000	42.000	42.000	18.565	3.150	6.096	24.661	61,65	58,72	146,02
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	85.000	57.000	90.000	60.400	26.477	27.138	27.690	54.167	63,73	60,19	147,43

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện 4 tháng	Ước thực hiện tháng 5	Thực hiện tháng 5	Lũy kế 5 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP					Dự toán TW	Dự toán HĐND	Cùng kỳ 2023
a	b	1	2	3	4	5	6.1	6	7=5+6	8=7/1	9=7/3	10
11	Thu khác ngân sách	600.000	320.000	1.000.000	550.000	456.382	100.000	154.869	611.251	101,88	61,13	181,04
	<i>Trong đó: Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa</i>	80.000	80.000	80.000	80.000	80.022	38.000	44.132	124.154	155,19	155,19	97,59
12	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	45.000	45.000	50.000	50.000	23.934	4.000	10.194	34.128	75,84	68,26	278,91
13	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	120.000	117.000	150.000	141.000	11.848	2.372	62.484	74.332	61,94	49,55	592,71
14	Thu tiền sử dụng khu vực biển	2.000	2.000	4.000	4.000	1.055	2.640	3.736	4.791	239,55	119,78	86,84
II	THU HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP			330.000	330.000	104.688	1.665	4	104.692		31,72	1429,63
III	THU BỔ SUNG TỪ NSTW	837.304	837.304	837.304	837.304	837.304	0	0	837.304	100,00	100,00	65,06
IV	THU VAY ĐỀ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG	414.700	414.700	414.700	414.700	0	0	0	0			
V	THU VIỆN TRỢ			13.238	13.238	0	292	1.790	1.790			
VI	THU CHUYỂN NGUỒN CCTL CÒN DƯ CHUYỂN SANG	216.040	216.040	166.350	166.350	0			0	0,00	0,00	
B	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XNK	58.800.000		60.000.000		18.458.697	5.099.096	6.452.223	24.910.920	42,37	41,52	102,58

**PHỤ LỤC 03**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC QUẬN, HUYỆN 5 THÁNG NĂM 2024**  
 (Kèm theo Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 07/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán giao		Ước thực hiện tháng 5			Lũy kế thực hiện 5 tháng			So với cùng kỳ 2023 (%)
		NSNN	NSQ-H	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6	7	8=6/1	9
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	490.700	309.368	27.758	19.915	5,66	146.880	94.480	29,93	71,15
	- Khu vực DNNN Trung ương	420.000	292.842	21.709	18.052	5,17	110.144	78.093	26,22	63,13
	- Khu vực DNNN Địa phương	70.700	16.526	6.049	1.863	8,56	36.736	16.388	51,96	114,99
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	2.619.000	868.600	215.381	71.069	8,22	1.682.166	525.155	64,23	171,57
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	3.892.900	1.953.442	282.147	139.052	7,25	2.042.161	1.082.528	52,46	125,11
	- Thuế GTGT + TNDN	3.750.950	1.815.322	266.679	128.723	7,11	1.962.956	1.010.793	52,33	126,67
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	10.550	6.720	7.445	3.042	70,57	11.230	4.540	106,45	221,94
	- Thuế tài nguyên	131.400	131.400	8.023	7.288	6,11	67.975	67.195	51,73	87,66
4	Thuế Thu nhập cá nhân	2.365.850	221.000	196.174	16.626	8,29	632.524	120.109	26,74	66,75
5	Thuế bảo vệ môi trường	450.000	388	46.667	0	10,37	215.309	0	47,85	128,23
6	Lệ phí trước bạ	1.200.000	1.200.000	97.511	97.511	8,13	451.770	451.770	37,65	100,91
7	Phí và lệ phí	325.100	265.712	26.457	21.542	8,14	161.475	142.608	49,67	112,91
8	Các khoản thu về nhà đất	5.239.815	2.658.651	581.800	259.600	11,10	2.297.682	878.866	43,85	146,83
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp	0	0	0	0		0	0		
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	160.000	160.000	33.100	33.100	20,69	100.659	100.659	62,91	100,08

Stt	Nội dung	Dự toán giao		Ước thực hiện tháng 5			Lũy kế thực hiện 5 tháng			So với cùng kỳ 2023 (%)
		NSNN	NSQ-H	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6	7	8=6/1	9
	- Thu tiền cho thuê đất	739.600	575.600	184.700	151.700	24,97	335.231	285.938	45,33	47,04
	<i>Trong đó: Ghi thu, ghi chi</i>	0	0	0	0		23.161	23.161		
	- Thu tiền sử dụng đất	4.340.215	1.923.051	364.000	74.800	8,39	1.861.792	492.270	42,90	247,70
	<i>Trong đó: Ghi thu, ghi chi</i>	0	0	0	0		111.100	111.100		
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN	0	0	0	0		0	0		
9	<b>Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản</b>	<b>43.700</b>	<b>0</b>	<b>20.091</b>	<b>0</b>	<b>45,97</b>	<b>41.748</b>	<b>0</b>	<b>95,53</b>	<b>251,23</b>
10	<b>Thu khác NS, thu hoa lợi công sản</b>	<b>207.900</b>	<b>115.367</b>	<b>15.117</b>	<b>5.215</b>	<b>7,27</b>	<b>141.716</b>	<b>45.936</b>	<b>68,17</b>	<b>16,72</b>
	<i>Trong đó: - Thu khác ngân sách</i>	157.896	65.778	13.939	4.037	8,83	119.474	23.694	75,67	25,31
	<i>- Thu hoa lợi công sản</i>	50.004	49.589	1.178	1.178	2,36	22.242	22.242	44,48	5,92
11	<b>Thu tiền sử dụng mặt biển</b>	<b>2.400</b>	<b>0</b>	<b>740</b>	<b>0</b>	<b>30,83</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,00</b>	
	<b>TỔNG THU CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH</b>	<b>16.837.365</b>	<b>7.592.528</b>	<b>1.509.841</b>	<b>630.530</b>	<b>8,97</b>	<b>7.813.370</b>	<b>3.341.412</b>	<b>46,40</b>	<b>112,35</b>
	<i>Nếu loại trừ tiền sử dụng đất</i>	12.497.150	5.669.477	1.145.841	555.730	9,17	5.951.578	2.849.142	47,62	95,95
	<i>Nếu loại trừ tiền sử dụng đất, GTGC tiền thuê đất</i>	12.497.150	5.669.477	1.145.841	555.730	9,17	5.928.417	2.825.981	47,44	95,58

**PHỤ LỤC 04**  
**CHI TIẾT THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH QUẬN, HUYỆN THÁNG 5 NĂM 2024**  
*(Kèm theo Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 07/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
Thu NQD+QD khác+ KV đầu tư NN	KH	7.002.600	544.650	457.900	797.000	123.100	502.350	83.500	156.000	2.588.200	1.308.100	111.200	55.500	90.800	86.500	97.800
	TH	3.871.147	224.254	419.745	364.894	91.915	247.313	41.264	57.081	1.697.212	524.208	58.411	31.244	46.064	30.157	37.385
	%	55,28	41,17	91,67	45,78	74,67	49,23	49,42	36,59	65,57	40,07	52,53	56,30	50,73	34,86	38,23
Thuế TNCN	KH	2.365.850	95.000	165.000	102.000	34.500	105.000	23.500	36.000	1.416.000	325.000	14.000	11.000	18.000	10.500	10.350
	TH	632.524	69.248	62.817	54.836	20.861	51.961	8.053	12.547	143.385	176.522	7.094	5.030	10.591	4.370	5.209
	%	26,74	72,89	38,07	53,76	60,47	49,49	34,27	34,85	10,13	54,31	50,67	45,73	58,84	41,62	50,33
Thu tiền CQKTKS+BVMТ	KH	493.700	220.010	80	350	10	222.500	0	0	20.030	5.570	18.000	15	35	10	7.090
	TH	257.056	104.907	0	1.118	7	128.109	0	0	3.257	12.106	5.002	11	0	1	2.538
	%	52,07	47,68		319,43		57,58				217,34					
Lệ phí trước bạ	KH	1.200.000	142.000	155.000	150.000	50.000	148.000	28.000	55.000	122.000	165.000	38.000	39.000	45.000	48.000	15.000
	TH	451.770	67.115	65.364	56.822	19.068	37.743	6.877	17.221	52.632	53.591	15.330	15.046	17.983	15.970	11.008
	%	37,65	47,26	42,17	37,88	38,14	25,50	24,56	31,31	43,14	32,48	40,34	38,58	39,96	33,27	73,39
Phí, lệ phí	KH	325.100	11.500	15.000	20.000	8.000	30.000	3.500	3.500	11.100	44.000	21.000	5.500	5.000	7.000	140.000
	TH	161.475	7.103	10.927	11.313	4.710	15.986	3.626	2.383	7.288	12.731	7.531	2.719	3.073	2.625	69.460
	%	49,67	61,77	72,85	56,57	58,88	53,29	103,60	68,09	65,66	28,93	35,86	49,44	61,46	37,50	49,61
Thuế sd đất phi nông nghiệp	KH	160.000	16.500	26.500	27.500	11.500	24.500	7.400	6.000	9.500	14.500	2.900	5.000	5.000	2.900	300
	TH	100.659	6.219	23.540	16.833	10.222	14.418	4.555	4.864	2.370	10.720	1.051	1.177	4.386	224	80

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vĩnh Bảo	Cát Hải
	%	62,91	37,69	88,83	61,21	88,89	58,85	61,55	81,07	24,94	73,93	36,24	23,54	87,72	7,72	26,67
Thu tiền cho thuê đất	KH	739.600	110.000	50.000	150.000	25.000	150.000	70.000	25.000	38.600	70.000	3.500	6.000	22.000	9.500	10.000
	TH	335.231	45.904	27.155	45.771	12.769	41.451	35.026	13.696	19.806	48.336	1.484	2.692	13.375	13.028	14.737
	T. Đó: GTGC	23.161	11.728	0	0	0	0	0	0	1.992	0	0	0	0	9.441	0
	%	45,33	41,73	54,31	30,51	51,08	27,63	50,04	54,79	51,31	69,05	42,40	44,87	60,80	137,14	147,37
Thu tiền sử dụng đất	KH	4.340.215	330.000	180.000	430.215	279.000	800.000	120.000	50.000	626.000	875.000	220.000	90.000	95.000	160.000	85.000
	TH	1.861.792	40.421	65.651	64.934	454.040	73.261	66.163	48.797	361.274	139.169	201.641	34.406	67.228	105.578	139.229
	T. Đó: GTGC	111.100	0	0	0	0	0	0	0	25.725	0	0	0	0	85.375	0
	%	42,90	12,25	36,47	15,09	162,74	9,16	55,14	97,59	57,71	15,91	91,66	38,23	70,77	65,99	163,80
Thu khác NS. (Huyện, Xã)	KH	207.900	47.000	8.500	20.000	4.600	53.000	3.000	2.200	10.300	25.500	6.500	8.900	5.400	8.000	5.000
	TH	141.716	27.986	8.072	6.223	6.308	15.501	3.067	4.024	14.232	29.838	4.878	6.177	9.110	3.557	2.743
	%	68	60	95	31	137	29	102	183	138	117	75	69	169	44	55
Thu tiền sử dụng mặt biển	KH	2.400					1.800					600				
	TH	0					0					0				
	%	0,00					0,00					0,00				
Cộng	KH	16.837.367	1.516.660	1.057.980	1.697.065	535.710	2.037.150	338.900	333.700	4.841.731	2.832.671	435.700	220.915	286.235	332.410	370.540
	TH	7.813.370	593.157	683.271	622.744	619.900	625.743	168.631	160.613	2.301.456	1.007.222	302.422	98.502	171.810	175.510	282.389
	%	46,40	39,11	64,58	36,70	115,72	30,72	49,76	48,13	47,53	35,56	69,41	44,59	60,02	52,80	76,21
Cộng (không tính thu tiền sử dụng đất, xô số, GTGC tiền thuê đất)	KH	12.473.991	1.174.932	877.980	1.266.850	256.710	1.237.150	218.900	283.700	4.213.739	1.957.671	215.700	130.915	191.235	162.969	285.540
	TH	5.928.417	541.008	617.620	557.810	165.860	552.482	102.468	111.816	1.938.190	868.052	100.781	64.096	104.582	60.491	143.160
	%	47,53	46,05	70,35	44,03	64,61	44,66	46,81	39,41	46,00	44,34	46,72	48,96	54,69	37,12	50,14

**PHỤ LỤC 05**  
**TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CÁC DỰ ÁN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ**

**Đến ngày 31/5/2024**

(Kèm theo Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 07/6/2024  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên chủ đầu tư/dự án	KHV năm 2024	Lũy kế số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>12.546.509</b>	<b>2.153.366</b>	<b>10.393.143</b>	<b>17,16%</b>
1	Công an thành phố	31.493	19.387	12.106	61,56%
2	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN Và PTNT	10.000	95.480	84.320	53,10%
3	Quận Ngô Quyền	283.500	4.889	5.111	48,89%
4	Huyện Tiên Lãng	179.800	131.190	152.310	46,28%
5	Huyện Kiến Thụy	225.000	57.516	68.984	45,47%
6	Quận Dương Kinh	58.503	81.202	143.798	36,09%
7	Huyện Thủy Nguyên	126.500	837.397	1.625.123	34,01%
8	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông Hải Phòng	2.462.520	19.189	39.314	32,80%
9	Quận Đồ Sơn	196.614	671.370	1.745.122	27,78%
10	Quận Hải An	28.000	53.424	143.190	27,17%
11	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Hải Phòng	2.416.491	6.388	21.612	22,81%
12	BAN QLDA Hạ tầng đô thị và KTT, KCN	750.300	148.519	601.781	19,79%
13	Quận Lê Chân	138.705	12.348	126.357	8,90%
14	Quận Kiến An	235.060	12.871	222.189	5,48%
15	Sở Giao thông vận tải	10.000	500	9.500	5,00%
16	Quận Hồng Bàng	203.861	1.696	202.165	0,83%
17	Sở Thông tin và Truyền thông	66.300	-	66.300	-
18	Sở Y tế	40	-	40	-
19	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.752	-	1.752	-

**PHỤ LỤC 06**  
**TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG**  
**BỔ SUNG CỔ MỤC TIÊU CHO CÁC QUẬN, HUYỆN**  
**Đến ngày 31/5/2024**  
(Kèm theo Báo cáo số 183 /BC-UBND ngày 07/6 /2024  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Quận/huyện	KHV TP giao năm 2024	Số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>4.298.093</b>	<b>860.457</b>	<b>3.437.636</b>	<b>20,0%</b>
1	HUYỆN BẠCH LONG VĨ	41.351	155.298	114.722	57,5%
2	HUYỆN TIÊN LĂNG	162.533	23.746	17.605	57,4%
3	HUYỆN KIẾN THỤY	270.020	89.859	72.674	55,3%
4	HUYỆN AN LÃO	181.766	77.865	103.901	42,8%
5	QUẬN DƯƠNG KINH	132.500	50.804	81.696	38,3%
6	QUẬN LÊ CHÂN	151.800	45.307	106.493	29,8%
7	HUYỆN VINH BẢO	246.053	67.935	178.118	27,6%
8	QUẬN HẢI AN	309.563	58.057	251.506	18,8%
9	HUYỆN CÁT HẢI	160.930	48.544	261.255	15,7%
10	QUẬN KIẾN AN	309.799	24.980	135.950	15,5%
11	HUYỆN AN DƯƠNG	958.467	33.672	186.856	15,3%
12	QUẬN NGÔ QUYÊN	220.528	120.282	838.185	12,5%
13	QUẬN ĐỒ SƠN	160.613	16.149	144.464	10,1%
14	QUẬN HỒNG BÀNG	239.445	11.723	227.722	4,9%
15	HUYỆN THỦY NGUYÊN	752.725	36.236	716.489	4,8%

**TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG**  
**CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU**  
**Đến ngày 31/5/2024**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Quận/huyện	KHV TP giao năm 2024	Số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>2.047.629</b>	<b>880.462</b>	<b>1.167.167</b>	<b>43,00%</b>
1	Huyện Vĩnh Bảo	412.500	246.244	166.256	59,70%
2	Huyện Tiên Lãng	223.629	117.891	105.738	52,72%
3	Huyện An Lão	185.000	85.906	99.094	46,44%
4	Huyện An Dương	295.000	275.089	479.911	36,44%
5	Huyện Thủy Nguyên	755.000	59.579	116.921	33,76%
6	Huyện Kiến Thụy	176.500	95.753	199.247	32,46%

**PHỤ LỤC 07**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2024**

*(Kèm theo Báo cáo số 183 /BC-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
<b>I</b>	<b>DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2024</b>							
<b>I.1</b>	<b>DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ</b>							
1	Dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 04/11/2021;</li> <li>- Phê duyệt dự án tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 23/3/2022; điều chỉnh tại Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 18/9/2023.</li> <li>- Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông.</li> <li>- TMĐT: 129 tỷ đồng.</li> <li>- Thời gian thực</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>Công tác triển khai thực hiện gói thầu số 14:</li> <li>- Khảo sát làm rõ thêm các thông tin phục vụ cho việc xây dựng, triển khai các hạng mục phần mềm đáp ứng đúng theo mong muốn và phù hợp với hiện trạng của thành phố.</li> <li>- Thực hiện nội dung phân tích yêu cầu - lập tài liệu đặc tả yêu cầu người dùng đối với các hệ thống.</li> <li>- Xây dựng tài liệu thiết kế phần mềm.</li> <li>- Về lập trình xây dựng chức năng của từng hệ thống: Đã hoàn thành 7/11 hệ thống bao gồm (1) Hệ thống ký số tập trung; (2) Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tập trung; (3) (4)</li> </ul>	32,507 tỷ đồng	66,300 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lũy kế vốn bố trí: 98,807 tỷ đồng</li> <li>- Lũy kế giải ngân: 30 tỷ đồng</li> </ul>	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		hiện: 2021-2024		<p>Hệ thống Công dữ liệu mở; (5) Phần mềm dịch vụ xác thực và định danh điện tử; (6) Phần mềm cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; (7) Hệ thống đào tạo ký số.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về lập trình tích hợp các hệ thống: Đã hoàn thành 4/11 hạng mục phần mềm.</li> <li>- Đã tổ chức đấu thầu và lựa chọn được nhà thầu Gói thầu số 11: Tư vấn kiểm thử phần mềm nội bộ.</li> <li>- Tháng 6/2024, sẽ tiến hành kiểm thử các hệ thống phần mềm và tổ chức nghiệm thu khối lượng các hạng mục công việc theo tiến độ dự án được phê duyệt.</li> </ul>				
2	Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 22/12/2020;</li> <li>- Phê duyệt dự</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía bờ Hải Phòng 10,7ha (địa bàn xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên): Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ.</li> <li>- Phía bờ Quảng Ninh 7,5ha (địa bàn xã Hiệp Hòa, thị</li> </ul>	<p>Ngày khởi công 13/5/2022. Thời gian thực hiện hợp đồng 24 tháng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu đã huy động máy móc, thiết bị và bắt đầu thi công từ ngày 15/6/2022.</li> </ul> <p>Hiện nay, Dự án đã cơ bản</p>	<p>1.371,245 tỷ đồng</p> <p>Trong đó:</p> <p>1.244,471 tỷ đồng</p>	170 tỷ đồng ngân sách thành phố	<p>Lũy kế vốn bố trí: 1.541,245 tỷ đồng.</p> <p>Lũy kế giải ngân: 1.435,245 tỷ</p>	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn; tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	<p>án tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 12/11/2021.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- TMĐT 1.940,931 tỷ đồng.</p> <p>- Nguồn vốn NSTW, NS thành phố Hải Phòng và NS tỉnh Quảng Ninh.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2021-2024.</p>	xã Quảng Yên): Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ.	hoàn thành. Ước khối lượng thực hiện khoảng 1.770/1.775 tỷ đồng (đạt 99,7% hợp đồng).	vốn ngân sách trung ương, 121,774 tỷ đồng vốn ngân sách thành phố		đồng	
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lai Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	<p>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBND TP phê</p>	<p>a) Công tác GPMB để xây dựng cầu Lai Xuân:</p> <p>(i) <u>Phía Hải Phòng (diện tích đất thu hồi khoảng 1,64ha):</u></p> <p>Vướng mắc còn lại: Diện</p>	<p>a) Thi công cầu:</p> <p>- Khởi công cầu ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024.</p> <p>- Đến nay, các Nhà thầu đã hoàn thành 101/130 cọc khoan</p>	500,041 tỷ đồng	425 tỷ đồng	<p>Lũy kế vốn là 925,041 tỷ đồng.</p> <p>Lũy kế giải ngân: 641,224 tỷ</p>	<p>- Về GPMB phía bờ thị xã Đông Triều:</p> <p>Hiện nay, tiến độ GPMB bờ thị xã Đông Triều đã bị</p>

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>duyet dự án tại Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022.</p> <p>- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư 1.334.876 triệu đồng. Nguồn vốn Ngân sách thành phố Hải Phòng (1.322.277 triệu đồng) và ngân sách tỉnh Quảng Ninh (12.599 triệu đồng).</p> <p>- Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2024.</p>	<p>tích khoảng 9.800m<sup>2</sup> đất cần phải thu hồi của Trại giam Xuân Nguyên (ii) <u>Phía Quảng Ninh (diện tích thu hồi đất khoảng 2,2ha):</u></p> <p>Hiện nay, còn vướng mặt bằng để thi công 2 trụ và đường dẫn đầu cầu trên địa bàn xã Yên Đức.</p> <p>Ngày 19/04/2024 HĐND tỉnh Quảng Ninh đã ban hành nghị quyết số 203/NQ-HĐND bổ sung phần diện tích đất lúa trên địa bàn xã Yên Đức. Hiện nay các phòng ban đang hoàn thiện thủ tục đề lên phương án giá đất lúa trên địa bàn xã Yên Đức để trình thị xã phê duyệt.</p> <p><i>b) Công tác GPMB để cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352:</i></p> <p>Tổng số 1.995 hộ (trong đó: đất HLG: 1.360 hộ; đất nông nghiệp: 364 hộ; đất ở: 264 hộ; đất KD-DV: 07 hộ) và 12 tổ chức. Hiện nay, về</p>	<p>nhồi, đang thi công tại 11/16 vị trí mô trụ, đang thi công dầm đúc hẫng và dầm super T. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 290/518,8 tỷ đồng (56% hợp đồng).</p> <p><i>b) Cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352:</i></p> <p>- Khởi công ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024.</p> <p>- Hiện nay, các nhà thầu đang thi công mở rộng đường, hệ thống thoát nước. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 211/351,398 tỷ đồng (60% hợp đồng).</p>			đồng	chậm hơn 4 tháng so với kế hoạch. - Về GPMB phía bờ huyện Thủy Nguyên: */ Đối với phần diện tích cần phải thu hồi của Trại giam Xuân Nguyên (khoảng 9.800m <sup>2</sup> ): - Thực hiện Thông báo số 07/TB-VP ngày 03/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Quản lý dự án, cùng Sở Giao thông vận tải đang thực hiện thẩm định điều chỉnh Dự án

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			<p>co bản mặt bằng đã được ban giao cho Nhà thầu để triển khai thi công. Tuy nhiên, vẫn còn 19 hộ đất ở và 6 hộ đất HLGT chưa giao mặt bằng. UBND huyện Thủy Nguyên đang tuyên truyền, vận động.</p>					
4	<p>Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP và phát triển đô thị vùng phụ cận</p>	<p>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 12/4/2022; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 12/7/2022. - Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư 1.066.840 triệu đồng. - Nguồn vốn Ngân sách thành phố - Thời gian thực hiện từ năm 2022 - 2024.</p>	<p>Ngày 08/5/2024, BQLDA ĐTXD công trình dân dụng đã bàn giao mương thoát nước đầu tuyến để nhà thầu tập trung thi công hoàn thiện nút giao đầu tuyến. Như vậy, công tác giải phóng mặt bằng đã cơ bản hoàn thành.</p>	<p>- Hiện nay, Nhà thầu thi công đã cơ bản hoàn thành toàn tuyến, đang thi công hai nút giao đầu và cuối tuyến. - Giá trị thực hiện ước đạt khoảng 172,2/207,185 tỷ đồng (đạt 83,11% giá trị hợp đồng).</p>	643.751,019 triệu đồng	10.000 triệu đồng	<p>- Lũy kế vốn bố trí: 653.751,019 triệu đồng - Lũy kế giải ngân: 593.021,28 triệu đồng</p>	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
5	Dự án đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng (giai đoạn 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBNDTP phê duyệt dự án tại Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 28/3/2022.</li> <li>- Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD hạ tầng đô thị và khu kinh tế, khu công nghiệp.</li> <li>- Tổng mức đầu tư 375.685 triệu đồng. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.</li> <li>- Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2024.</li> </ul>	Về công tác giải phóng mặt bằng: Dự án này không phải thực hiện giải phóng mặt bằng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi công ngày 03/01/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024.</li> <li>- Hiện nay, các nhà thầu đã hoàn thành thi công phần thô, xây trát; đã cơ bản hoàn thành các công tác hoàn thiện; đang tiến hành lắp đặt thiết bị. Giá trị khối lượng hoàn thành đạt khoảng 329 tỷ đồng/336,356 tỷ đồng (đạt 98% giá trị hợp đồng).</li> </ul>	263,026 tỷ đồng	25 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lũy kế vốn bố trí: 288,026 tỷ đồng</li> <li>- Lũy kế giải ngân: 285,876 tỷ đồng</li> </ul>	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
<b>I.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH</b>								
6	Dự án nhà máy LG Innotek (phần dự án mở rộng tại Lô I-3)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9854060681 cấp ngày 01/9/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 06 ngày 21/6/2023.</li> <li>- Nhà đầu tư: Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng.</li> <li>- Tổng mức đầu tư: 47.122 tỷ đồng (2.051 triệu USD).</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến độ xây dựng hiện tại: đạt 50% tổng dự án.</li> <li>- Dự kiến Tháng 6/2024: hoàn thiện phần vách nhà xưởng.</li> </ul>				
<b>II DỰ ÁN KHỞI CÔNG NĂM 2024</b>								
<b>II.1 DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ</b>								

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
7	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	<p>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/12/2020, quyết định điều chỉnh tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 gồm 02 dự án thành phần:</p> <p>+ Dự án thành phần 1 Xây dựng công trình được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 14/9/2023; Tổng mức đầu tư là 4.416.240</p>	<p><i>Phía quận Ngô Quyền</i>          Tổng diện tích thu hồi đất, giải phóng mặt bằng là 54,47 ha, liên quan đến 180 hộ và 33 tổ chức</p> <p>- Đã phê duyệt phương án: 131/164 hộ; Đã ban hành Thông báo thu hồi đất (ngày 17/4/2023) đối với 16 hộ gia đình, cá nhân (31,2m<sup>2</sup>) và 12/12 tổ chức (16.634,4m<sup>2</sup>); Đã đo đạc kiểm đếm: 16/16 hộ. Đang hoàn thiện phương án bồi thường; Đang đo đạc, kiểm đếm 03/12 tổ chức còn lại. Đã công khai phương án 03 tổ chức (Công ty CP Chế biến Thủy sản Hạ Long; Công ty CP khai thác và Dịch vụ thủy sản Hạ Long; Công ty TNHH MTV Thủy sản Hạ Long).</p> <p>- Lập, phê duyệt phương án, hoàn thành GPMB trong tháng 6/2024.</p>	<p>- Hiện nay Tư vấn đang khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật (bao gồm cả việc thử nghiệm gió ở nước ngoài).</p> <p>- Dự kiến: Thẩm định TKKT, DT (Bộ GTVT, Sở GTVT) T7/2024</p> <p>- Đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công T8/2024.</p> <p>- Dự kiến khởi công: Tháng 9/2024.</p>	<p>Dự án thành phần 1: 4.279 triệu đồng Dự án thành phần 2: 784.010 triệu đồng</p>	<p>Dự án thành phần 1: 511.380 triệu đồng Dự án thành phần 2: 289.419 triệu đồng</p>	<p>Dự án thành phần 1: Lũy kế vốn: 515.659 triệu đồng. Lũy kế giải ngân 39.346 triệu đồng Dự án thành phần 2: Lũy kế vốn: 1.073.429 triệu đồng. Lũy kế giải ngân 863.235 triệu đồng</p>	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>triệu đồng;            Nguồn vốn:            NSTW và NSTP;            Thời gian thực hiện dự án:            2021-2027.</p> <p>+ Dự án thành phần 2: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB            Dự án được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 30/12/2022            Tổng mức đầu tư: 1.819.354 triệu đồng;            Nguồn vốn:            NSTW và NSTP;            Thời gian thực hiện dự án:            2021-2027.</p>						
8	Dự án đầu tư xây dựng	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại	<u>((i) Phía Hải Phòng (diện tích thu hồi đất 6,81ha):</u>	Nhà thầu bắt đầu thi công từ tháng 4/2024, dự kiến hoàn	60,166 tỷ đồng	159 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 219,166	- UBND huyện Vĩnh Bảo giải

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn	<p>Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết 527/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 18/8/2023.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư dự án: 760.596 triệu đồng</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2021 - 2025.</p>	<p>- UBND huyện Vĩnh Bảo đã thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích trên địa bàn 02 xã: Đông Minh, Hưng Nhân. Trong đó: đất ở: 0,56ha; đất nông nghiệp: 6,08ha; đất giao thông, thủy lợi: 0,79ha.</p> <p>- Đã thu hồi 6,13ha đất nông nghiệp và bàn giao mặt bằng; còn 0,68ha đất ở đã phê duyệt phương án, các hộ dân còn kiến nghị. Chính quyền địa phương đang xem xét, giải quyết.</p> <p><u>(ii) Phía Thái Bình (diện tích thu hồi đất 1,62ha):</u></p> <p>Hiện nay, UBND huyện Quỳnh Phụ đã bàn giao đủ 1,62ha mặt bằng cho Ban Quản lý dự án và Nhà thầu thi công để triển khai thực hiện dự án.</p>	<p>thành tháng 12/2025.</p> <p>Giá trị khối lượng hoàn thành khoảng 40,5/493,3 tỷ đồng (~ 8,2% giá trị hợp đồng).</p>			<p>tỷ đồng.</p> <p>Lũy kế giải ngân: 176,343 tỷ đồng</p>	<p>quyết các kiến nghị của các hộ dân để bàn giao phần diện tích đất ở (0,68ha)</p>
9	Dự án đầu tư	- Phê duyệt chủ	Tổng diện tích thu hồi	Công tác thi công xây dựng:	10 tỷ	445,05	Lũy kế vốn	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	<p>trương đầu tư tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 05/4/2023</p> <p>- Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư dự án: 1.382,964 tỷ đồng</p> <p>- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố.</p> <p>- Thời gian thực hiện dự án: 2022-2026.</p>	<p>29,88ha, liên quan đến khoảng 656 hộ dân (Trong đó: 59 hộ đất ở; 597 hộ đất nông nghiệp), 13 tổ chức, cụ thể:</p> <p>(i) Huyện Tiên Lãng: Dự án đi qua 02 xã và 01 thị trấn, thu hồi khoảng 19,81ha, 398 hộ (Trong đó: 17 hộ đất ở; 381 hộ đất nông nghiệp), 09 tổ chức. Hiện nay, UBND huyện Tiên Lãng đã ban hành thông báo thu hồi đất, kiểm kê và đăng lên phương án cho 01 hộ dân nuôi trồng thủy sản ngoài đê để thực hiện các thủ tục thu hồi đất phục vụ thi công cầu Tiên Thanh.</p> <p>(ii) Huyện Vĩnh Bảo: Dự án đi qua 01 xã Vĩnh An, thu hồi khoảng 9,18ha, 263 hộ, 02 tổ chức. Hiện nay, UBND huyện Vĩnh Bảo đã kiểm kê xong 40 hộ</p>	<p>1. Gói thầu số 18: Xây dựng đường nối từ ĐT354 đến cầu Tiên Thanh Giá Hợp đồng 394.055 triệu đồng (bao gồm cả dự phòng). Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 tháng. Bắt đầu thi công trong tháng 4/2024, hoàn thành tháng 9/2026.</p> <p>2. Gói thầu số 19: Xây dựng cầu Tiên Thanh và đường nối đến QL10 Giá Hợp đồng 521.263 triệu đồng (bao gồm cả dự phòng). Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 tháng. Ngày khởi công 28/3/2024, dự kiến hoàn thành tháng 9/2026. Hiện nhà thầu đã hoàn thành thi công cọc khoan nhồi trụ T7. Đồng thời hiện đang thi công bãi đúc, đường công vụ và hoàn thiện móng nhô. Đã tiến hành thi công hàng rào công trường và đặt biển thông tin dự án. Nhà thầu đang tiến hành thi</p>	đồng	7 tỷ đồng	là 455,057 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 123,843 tỷ đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			đất ở, đã công khai giá đất cụ thể. Đã thẩm định phương án cho 40/40 hộ đất ở, vườn, ao và 02/02 tổ chức. Đã có 04 hộ và 02 tổ chức nhận tiền.	công cọc khoan nhồi trụ T6, T1, T2. Khối lượng thực hiện ước tính đạt 43.341/521.263 triệu đồng (8,3% giá trị hợp đồng).				
<b>I.2</b>	<b>DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH</b>							
10	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 - Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	<p>- Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi</p> <p>- Dự án nhóm A, loại công trình giao thông (công trình hàng không), cấp I.</p> <p>- Công suất thiết kế 05 triệu hành khách/năm</p>	<p>Diện tích đất sử dụng: 25,85ha.</p> <p>Ngày 28/11/2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản 9366/VPCP-NN về việc bàn giao đất quốc phòng tại Cảng hàng không QT Cát Bi, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà có ý kiến chỉ đạo Bộ quốc phòng Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai các thủ tục thu hồi, đền bù, hỗ trợ theo quy</p>	<p>1. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư: Ngày 01/8/2023, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã có Quyết định số 3158/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi”.</p> <p>2. Giai đoạn thực hiện đầu tư:</p> <p>- Triển khai công tác rà phá bom mìn: Hoàn thành thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật rà phá bom mìn vật nổ, Lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn. Hiện đang chờ bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện công tác rà phá bom mìn vật nổ tại hiện trường.</p> <p>- Triển khai công tác khảo sát và</p>		39,3 tỷ đồng (ACV điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2024 để phù hợp với tiến độ thực tế)	21,7 tỷ đồng	<p>ACV chưa được bàn giao mặt bằng để triển khai dự án.</p> <p>Khó khăn, vướng mắc chính của dự án đến nay là Công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao đất để thực hiện dự án. Đến nay chưa có phương án để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất quân sự chuyên giao để thực hiện dự án, vì vậy dự án không</p>

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		- Tổng mức đầu tư: 2.405 tỷ đồng	định của pháp luật.	<p>thiết kế kỹ thuật:            + Hoàn thành công tác phục vụ thiết kế kỹ thuật.            + Công tác thiết kế kỹ thuật và lập dự toán công trình:            ACV đã có Tờ trình số 407/TTr-TCTCHKVN ngày 29/01/2024 Trình Cục QLĐT XD – Bộ GTVT thẩm định Hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán xây dựng công trình hạng mục: thi công nền đất, cọc và móng nhà ga. Hiện đang hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến thẩm định.            Thiết kế kỹ thuật Phần thân nhà ga và các hạng mục còn lại đã hoàn thành đang tiến hành thẩm tra.            3. Dự kiến khởi công dự án: ngay sau khi nhận được mặt bằng và hoàn thành đưa vào sử dụng sau 18 tháng thi công.</p>				<p>đảm bảo thực hiện tiến độ theo Kết luận của Thủ tướng chính phủ tại (Văn bản 192/TB-VPCP ngày 23/5/2023 Thông báo lật luận của Thủ tướng chính phủ về Phạm Minh Chính trong chuyến kiểm tra về tình hình triển khai một số dự án tại TP Hải Phòng ngày 13/5/2023): Thời gian hoàn thành thủ tục bàn giao đất quý III/2023, Khởi công dự án trong quý IV/2023.</p>

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
11	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	<p>- Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 25/10/2021, Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 của UBND TP Hải Phòng về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho dự án.</p> <p>- Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng công trình kết cấu thép tổ hợp 1 tầng trên toàn bộ lô đất 15, đáp ứng công suất 100.000 tấn hàng hóa/năm. Thiết bị đầu tư tối thiểu đủ để hoạt động với mức độ tự động hóa thấp</p>	<p>- Nhu cầu sử dụng đất dự án xây dựng nhà ga hàng hóa: 8.6676 ha Trong đó diện tích do sự đoàn 371 quản lý là 5,0617ha, diện tích do Bộ tư lệnh Hải quân quản lý là 1.3466ha, phần còn lại là tuyệt đường giao thông thuộc đất nông trường Thành Tô.</p> <p>- Tiến độ về giải phóng mặt bằng: đến nay ACV đã phối hợp các Sở, ban ngành của quận Hải An, thực hiện xong các thủ tục và chuyển tạm ứng kinh phí cho giải phóng mặt bằng với số tiền là 11.287.992.030 đồng (tạm ứng 4 đợt) cho Trung tâm phát triển quỹ đất Quận Hải An. Hiện ACV đang phối hợp cùng cơ quan nhà nước để thực hiện công tác bàn giao mặt bằng thực hiện dự án.</p>	<p>1. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư: Phê duyệt dự án tại Quyết định số 4757/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi.</p> <p>2. Giai đoạn thực hiện đầu tư: - Triển khai công tác rà phá bom mìn: Hoàn thành thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật rà phá bom mìn vật nổ, Lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn. Hiện đang chờ bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện công tác rà phá bom mìn vật nổ tại hiện trường. + Công tác thiết kế BVTC và lập dự toán công trình: Hoàn thành thiết kế BVTC và dự toán hạng mục: San nền, gia cố nền và cọc móng nhà ga, hoàn thành công tác thẩm tra, trình thẩm định tại Sở giao thông vận tải – thành phố Hải Phòng thẩm định tại văn bản:</p>		200 tỷ đồng	15,7 tỷ đồng	ACV chưa được bàn giao mặt bằng để triển khai dự án. Hiện công tác đền bù, GPMB chưa hoàn tất (Chưa xong GPMB thu hồi đất khu đất Trạm khí tượng hải quân và tuyến đường ra vào ga hàng hóa)

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		(định mức khoảng 5 tấn/m <sup>2</sup> theo tiêu chuẩn của IATA). - Tổng mức đầu tư: 725 tỷ đồng		591/TTr-TCTCHKVN ngày 21/2/2024. + Sở GTVT TP Hải Phòng đã có văn bản số 1000/SGTVT-QLCL v/v thông báo kết quả thẩm định Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình hạng mục: thi công san nền, gia cố nền, cọc và móng nhà ga. - Thiết kế kỹ thuật Phần thân nhà ga và các hạng mục còn lại đã hoàn thành trong tháng 3/2024  3. Dự kiến khởi công dự án vào tháng 6/2024, Hoàn thành đưa vào sử dụng sau 15 tháng thi công.				
12	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê	- Quy mô dự án: Diện tích đất dự kiến sử dụng: 7,31ha - Tổng diện tích đất dành để xây dựng khoảng	Theo Công văn số 3483/UBND-TCKH ngày 28/11/2023 của Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, hiện trạng quản lý, sử dụng đất như sau: Tổng diện tích dự kiến thực	- Ủy ban nhân dân thành phố có Công văn số 1778/VP-XD3 ngày 19/3/2024 đồng ý thực hiện thủ tục chấp thuận NĐT thực hiện Dự án. Ngày 25/4/2024, Liên danh Công ty cổ phần TTD Holding,				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	Chân	32.053m <sup>2</sup> . - Vốn đầu tư: 1.939,6 tỷ đồng - Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày Ủy ban nhân dân thành phố giao đất. - Địa điểm: phường Vĩnh Niệm, Lê Chân.	hiện dự án: 84.200m <sup>2</sup> . Trong đó: - Diện tích đã giải phóng mặt bằng tại Khu nhà ở xã hội thuộc Khu đô thị Cầu Rào 2 là 47.968,4m <sup>2</sup> . - Diện tích đề xuất nghiên cứu mở rộng quy mô thực hiện Dự án là 36.231,6m <sup>2</sup> .	Công ty cổ phần Hưng Thịnh INCONS đã gửi Văn bản đề nghị chấp thuận Nhà đầu tư Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân. Hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư đang thực hiện các thủ tục chấp thuận Nhà đầu tư.				
13	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	- Quyết định số: 2812/QĐ-BQL ngày 09/6/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes. - Tổng mức đầu tư: 5.834 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện dự án: 50	- Có khoảng 354 hộ dân và tổ chức, đến nay Ủy ban nhân dân quận Hải An đang tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, lập, phê duyệt phương án bồi thường và chi trả tiền bồi thường, cụ thể: + Đã có quyết định thu hồi đất đối với 295 hộ, tổng diện tích 19.6ha trong đó: Hoàn thành chi trả cho 280 hộ dân, tổng diện tích 19.3ha; còn lại 15 hộ dân	- Công ty Cổ phần Vinhomes đã hoàn thành các thủ tục phê duyệt báo cáo tác động môi trường, thẩm định thiết kế, xin cấp phép xây dựng hạ tầng và tổ chức khởi công Dự án vào ngày 06/01/2024. - Tiếp tục phối hợp với UBND quận Hải An triển khai và hoàn thành việc giải phóng mặt bằng dự án, chuẩn bị công tác thi công hạ tầng, phối hợp với tư vấn thiết kế hoàn thiện hồ sơ thiết kế các công trình Nhà ở				Công tác giải phóng mặt bằng phạm vi Dự án còn 03 hộ dân chưa nhận tiền; 1 số mộ và tượng đài nghĩa trang công giáo chưa giải phóng mặt bằng.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất.	chưa nhận tiền + Còn lại 59 hộ dân (diện tích khoảng 8 ha) chưa có quyết định thu hồi đất, các đơn vị của UBND quận Hải An tiếp tục thẩm định, dự kiến hoàn thành chi trả trong tháng 1/2024.	xã hội trong dự án. - Tình hình giải phóng mặt bằng: CĐT đã chi trả cho 354 hộ với số tiền 173,1 tỷ đồng, diện tích 23,6ha. - Tiến độ xây dựng cơ bản: Sau khi CĐT nhận đủ mặt bằng sạch sẽ tiến hành san lấp, xây dựng theo quy định. Dự kiến từ Quý II/2024.				
14	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	- Quyết định số: 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope - Tổng mức đầu tư: 3.267 tỷ đồng - Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cơ quan có	- Ngày 25/10/2023 UBND Quận Hải An có CV số 2652/UBND-TNMT gửi UBND Thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng; - Ngày 03/11/2023, UBND TP có CV số 7539/VP-ĐC3 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận Hải An về việc giao đất thực	- 06/02/2024 Sở Tài nguyên môi trường ký duyệt Mạnh trích do địa chính Dự án phục vụ hồ sơ xin giao đất. - Điều chỉnh QH 1/500. Đã có ý kiến tham vấn của PCCC. - Đang xin các thỏa thuận đầu nối hạ tầng kỹ thuật. - Đang lập Báo cáo nghiên cứu khả thi. - Đang tham vấn các sở, ban, ngành để lập báo cáo Đánh giá tác động môi trường. - Ngày 27/3/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình (lần 2) về việc ban hành				Vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng. Thành phố cần sớm thực hiện công tác thủ tục thu hồi đất và bàn giao mặt bằng sạch để Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope thực hiện dự án theo đúng các nội dung quy định tại Quyết định số 1099/QĐ-BQL

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		thẩm quyền giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất	hiện Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An. - Nhà đầu tư tiếp tục hoàn thiện để nộp Hồ sơ xin giao đất thực hiện dự án theo quy định.	thông báo thu hồi đất thực hiện Dự án gửi UBND Thành phố. - Ngày 22/4/2024 UBND Thành phố Hải Phòng có Thông báo số 103/TB-UBND về việc Thông báo thu hồi đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án; - Ngày 04/5/2024 UBND quận Hải An có Quyết định số 735/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án; - Ngày 15/5/2024 UBND quận Hải An có Giấy mời các bên tổ chức tiếp nhận, bàn giao mốc chỉ giới phục vụ GPMB Dự án.				ngày 17/3/2023 của Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng.
15	Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	- GCN đăng ký đầu tư số 5478277888 cấp ngày 22/9/2023. - Nhà đầu tư: Ecovance Co.LTD (thuộc SK Group) - TMĐT: 11.887		+ 11/5/2024: Đã khởi công xây dựng. - Dự kiến tiến độ triển khai: + Tháng 6/2025: Hoàn thành xây dựng. + Tháng 7/2025: Vận hành thử. + Tháng 9/2025: Vận hành chính thức.				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		tỷ đồng (500 triệu USD)						
16	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	<p>- Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 27/5/2022. BQL Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3680351818 lần đầu ngày 17/6/2022.</p> <p>+ Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư KCN Tiên Thanh.</p> <p>+ Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án: 410,46 ha.</p> <p>+ Tổng vốn đầu tư: 4.597 tỷ đồng.</p> <p>+ Thời hạn hoạt động: 50 năm.</p>	<p>- UBND huyện Tiên Lãng đã ra Thông báo thu hồi đất của diện tích 86ha (tại Quyết định số 314/TB-UBND ngày 15/11/2022).</p> <p>- Công tác đền bù GPMB (86ha):</p> <p>+ Hoàn thành di chuyển 261/262 ngôi mộ.</p> <p>+ Hiện đang thực hiện công tác kiểm kê, lập và phê duyệt phương án bồi thường, GPMB và chi trả tiền đền bù.</p> <p>+ Đã thực hiện chi trả 297,1/308,8 tỷ đồng và tiến hành chi trả cho các quyết định phê duyệt phương án di chuyển mộ là 5,1 tỷ đồng.</p> <p>- Hoàn thành đo vẽ Máng trích đo địa chính (410,46ha) được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 04/11/2023;</p>	<p>- Đã có Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 KCN Tiên Thanh (Quyết định số 4799/QĐ-BQL ngày 28/9/2023).</p> <p>- Đang trình hồ sơ đánh giá tác động môi trường (ĐTM) Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt.</p> <p>- Đang trình hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm thiết kế cơ sở) Bộ Xây dựng thẩm định.</p> <p>- Tình hình giao đất: hoàn thiện các thủ tục giao đất, cho thuê đất đợt 1 với diện tích 82,6ha.</p> <p>- Dự kiến khởi công Quý III/2024.</p> <p>- Dự kiến Quý IV/2024 đến Quý IV/2026 triển khai thi công hoàn thiện khoảng 150ha diện tích hạ tầng dự án.</p>				<p>- Hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác giải phóng mặt bằng.</p> <p>- Đường giao thông đối ngoại: Tuyến đường ngoại vi của KCN (Dự án tuyến đường nối từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo) hiện đang thu hồi đất và triển khai đầu tư xây dựng dẫn đến công tác triển khai thi công Dự án KCN Tiên Thanh ngay sau khi được bàn giao mặt bằng</p>

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			Thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo Thông báo số 314/TB-UBND ngày 15/11/2022 và Thông báo số 286/TB-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Tiên Lãng; Ứng trước kinh phí di chuyển để chuẩn bị cho công tác GPMB đợt tiếp theo (khoảng 50ha).					trong thời gian tới gặp nhiều khó khăn do khó tiếp cận để triển khai vận chuyển máy móc, vật tư thiết bị.
17	Dự án Tổ hợp giáo dục Tiên Phong	- Diện tích: 37.455,8m <sup>2</sup> theo đề nghị của Cty CP Nhựa Thiêu niên Tiên Phong. - Địa điểm: khu đất số 02 An Đà		Ngày 31/10/2023, UBND TP có Thông báo số 316/TB-VP đồng ý chủ trương nghiên cứu Dự án và giao UBND quận Ngô Quyền lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch tỷ lệ 1/2000 làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo. Sở KHĐT chưa nhận được hồ sơ đề xuất của nhà đầu tư.				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
18	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	<p>1. Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP</p> <p>2. Địa điểm xây dựng: Xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên và phường Máy Chai, quận Ngô Quyền.</p> <p>3. Diện tích xây dựng: 4,66 ha</p> <p>4. Vốn đầu tư: 2.300 tỷ đồng bằng vốn chủ sở hữu của CĐT, vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác.</p> <p>5. Tiến độ thực hiện: hoàn thành trong quý 4 năm 2025.</p>	<p>1. Giao đất trụ cầu phía quận Ngô Quyền và xã Thủy Triều: Đã xong</p> <p>2. Giao đất phân lòng mương: Đã xong</p> <p>3. Giao đất 2 bên vỉa hè mương và phân diện tích cảng Cửa Cấm: Đã xong.</p>	<p>Đã có Giấy phép xây dựng phần trụ cầu chính T18 và T19; Đã có Giấy phép xây dựng hạng mục cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu.</p>				
<b>III DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2023 SANG NĂM 2024</b>								

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
19	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: số 21/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 16/NQ-HĐND ngày 12/4/2022</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án số 3103/QĐ-UBND ngày 22/9/2022</li> <li>- Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD công trình dân dụng.</li> <li>- TMĐT: 2.513 tỷ đồng.</li> <li>- Thời gian thực hiện: 2020-2025.</li> </ul>	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi công kết cấu: + Tầng hầm: 100%</li> <li>+ Phần thân: 100%</li> <li>- Kiến trúc, hoàn thiện + Tầng hầm: 21,08%</li> <li>+ Phần thân: 21%</li> <li>+ Cơ điện: 31%</li> <li>- Hạ tầng ngoài nhà + đường giao thông: 49,31%</li> </ul>	1.049,38 2 tỷ đồng	793 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lũy kế vốn bố trí: 1.842,382 tỷ đồng</li> <li>- Lũy kế giải ngân: 1.330,225 tỷ đồng</li> </ul>	
20	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 22/NQ-HĐND ngày 12/8/2021,</li> </ul>	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> <li>*) Đối với công trình chính</li> <li>- Phần hầm: + Phần thô: 100%</li> <li>+ Xây tường: 100%</li> <li>- Phần thân: + Phần thô: 100%</li> </ul>	941,527 tỷ đồng	735 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lũy kế vốn bố trí: 1.676,527 tỷ đồng</li> <li>- Lũy kế giải ngân:</li> </ul>	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	tăng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	<p>số 17/NQ-HĐND ngày 12/4/2022</p> <p>- QĐ phê duyệt DA số 3104/QĐ-UBND ngày 22/9/2022</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD công trình dân dụng</p> <p>- TMĐT: 2.336,896 tỷ đồng.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2020-2025.</p>		<p>+ Xây tường: Đang triển khai đạt 95%</p> <p>+ Kết cấu thép mái: Cột thép đạt 100%; phần dầm thép đạt 89,7%</p> <p>- Hoàn thiện: Thi công từ Quý I/2024 - giữa Quý II/2025.</p> <p>* Đối với Hạ tầng ngoài nhà:</p> <p>- Hoàn thành thi công cọc PHC D300 và cọc Xi măng đất.</p> <p>- Triển khai thi công san lấp; hệ thống thoát nước mưa và thi công bãi đỗ xe P2.</p> <p>- Các công tác thi công khác: Quý I/2024 - giữa Quý II/2025.</p> <p>* Đối với hệ thống cơ điện, PCCC: Đang đặt các lỗ chờ kỹ thuật, dự kiến hoàn thành giữa Quý II/2025</p>			1.004,777 tỷ đồng	